

Giáo án Mỹ thuật lớp 1 sách Vì sự bình đẳng và dân chủ trong giáo dục

(Trọn bộ cả năm)

TUẦN 1

Thứ ngày tháng năm 20

MĨ THUẬT

CHỦ ĐỀ

MĨ THUẬT TRONG CUỘC SỐNG

*Mục tiêu chung của chủ đề:

HS cần đạt sau chủ đề:

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết được mỹ thuật có ở quanh ta, biết sử dụng các vật liệu và dụng cụ của môn học.
- Sáng tạo và ứng dụng: HS tạo được sản phẩm bằng chấm, nét, hình, màu, khối.
- Phân tích và đánh giá: HS nêu được cảm nhận về chấm, nét, hình, màu, khối trong sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.

BÀI: MĨ THUẬT QUANH TA

I. MỤC TIÊU:

*HS cần đạt sau bài học:

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết được Mỹ thuật có ở mọi nơi trong cuộc sống.
- Sáng tạo và ứng dụng: HS vẽ được một hình theo ý thích.
- Phân tích và đánh giá: HS chỉ ra được nét đẹp và các hình thức Mỹ thuật có ở xung quanh.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực cảm nhận và hiểu biết về Mỹ thuật, năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tìm tòi và khám phá kiến thức.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

* *Giáo viên:*

- Sách học MT lớp 1.
- Hình ảnh MT có trong thực tế cuộc sống, hình ảnh sản phẩm, tác phẩm MT.

* *Học sinh:*

- Sách học MT lớp 1.
- Màu, chì, tẩy, giấy vẽ...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi tìm màu sắc trong hộp màu của em. - Khen ngợi HS thắng cuộc. - GV giới thiệu chủ đề, yêu cầu HS nhắc lại. 1. HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ	- Chơi trò chơi theo hướng dẫn của GV - Mở bài học

- Kể tên các đồ dùng MT em biết. * Mục tiêu: + HS nhận biết và kể tên được một số đồ dùng và vật liệu để học MT. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS quan sát hình trang 8+9 sách học MT 1. - GV đặt câu hỏi gợi mở: + Tên các đồ dùng, vật liệu ở trang 8-9 SGK MT là gì ? + Đồ dùng vật liệu đó dùng để làm gì ? + Em có những đồ dùng gì để học môn MT ? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - GV tóm tắt: + Học kĩ thuật không thể các đồ dùng học tập và các vật liệu như bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ... + Mỗi đồ dùng đó lại có công dụng riêng của nó. 2. HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC-KĨ NĂNG. -Nhận biết MT trong cuộc sống. * Mục tiêu: + HS biết quan sát các hình ảnh trong tự nhiên và sản phẩm tác phẩm MT. + HS nhận ra vẻ đẹp và các hình thức MT trong cuộc sống xung quanh. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - GV hướng dẫn HS: + Quan sát hình ảnh GV đã chuẩn bị trên màn hình. + Chỉ ra những hình ảnh đẹp trong tự nhiên và hình ảnh do sản phẩm, tác phẩm MT tạo nên. . Em thích hình ảnh nào? . Hình ảnh nào thể hiện vẻ đẹp trong tự nhiên? . Hình ảnh nào do MT tạo nên? - GV khen ngợi HS, chốt lại KT. - GV yêu cầu HS làm Bài tập 1 trong vở BT trang 6. 3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP-SÁNG TẠO. - Vẽ một hình theo ý thích. * Mục tiêu:	- Nhận biết, kể tên đồ dùng và vật liệu dùng để học môn MT. - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát - 1, 2 HS - 1 HS - 1, 2 HS - Lắng nghe, ghi nhớ - Tiếp thu - Ghi nhớ - Biết quan sát - Nhận ra - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát - Nhận biết, chỉ ra được theo yêu cầu của bài học. - 1, 2 HS nêu - 1 HS nêu - 1 HS - Lắng nghe, ghi nhớ - Thực hiện
---	---

+ HS hiểu và nắm được công việc phải làm. + HS sử dụng bút, màu vẽ được một hình bất kì theo ý thích. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Khuyến khích HS lựa chọn bút màu để vẽ một hình yêu thích. Chia sẻ về hình sẽ vẽ. - Yêu cầu HS sử dụng bút màu đã chọn để vẽ hình vào giấy. - Hướng dẫn HS chọn màu để vẽ vào hình theo ý thích. - Yêu cầu HS làm BT2 trong VBT trang 7. - GV quan sát, giúp đỡ HS làm bài. 4. HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH-ĐÁNH GIÁ. - Trung bày và chia sẻ. * Mục tiêu: + HS biết cách trung bày, chia sẻ về bài vẽ của mình của bạn. + HS bước đầu làm quen với việc giới thiệu và nêu cảm nhận về bài vẽ. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - GV hướng dẫn HS trung bày bài vẽ theo nhóm hoặc trên bảng. - Khuyến khích HS trình bày cảm nhận về bài vẽ của mình, của bạn. - Hướng dẫn HS tự đánh giá. - GV đánh giá sản phẩm, bài vẽ của HS. 5. HOẠT ĐỘNG 5: VẬN DỤNG-PHÁT TRIỂN. * Khám phá thêm hình ảnh MT quanh ta. - Khuyến khích HS quan sát, chỉ ra hình ảnh và sản phẩm, tác phẩm MT có ở xung quanh. - GV tóm tắt: MT có ở mọi nơi và làm đẹp cho cuộc sống của con người. * ĐÁNH GIÁ: - Khen ngợi HS có bài vẽ đẹp. - Liên hệ thực tế, đánh giá chung tiết học.	- Hiểu công việc của mình phải làm - Hoàn thành được bài tập trên lớp - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Thực hành vẽ cá nhân - Thực hiện - Thực hiện theo ý thích - Thực hành làm bài - Hoàn thành bài trên lớp - Trung bày, chia sẻ bài vẽ - Làm quen - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Trung bày - Trình bày cảm nhận về bài vẽ của mình của bạn. - Đánh giá theo cảm nhận - Rút kinh nghiệm - Quan sát, chỉ ra theo yêu cầu - Ghi nhớ - Rút kinh nghiệm - Phát huy
---	---

*** Dặn dò:**

- Về nhà xem trước bài: NHỮNG CHẤM TRÒN THÚ VỊ.

- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập: Giấy vẽ, bút chì, tẩy màu vẽ...

TUẦN 2

Thứ ngày tháng năm 20

MĨ THUẬT

BÀI: NHỮNG CHẤM TRÒN THÚ VỊ (Tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

*HS cần đạt sau bài học:

- Quan sát, nhận thức: HS nhận ra được chấm lặp lại nối nhau sẽ tạo thành nét.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực sáng tạo và ứng dụng Mỹ thuật, năng lực thể hiện Mỹ thuật, năng lực thẩm mỹ, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ghi nhớ, năng lực phát triển bản thân.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

* **Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Tranh vẽ bằng cách chấm.

* **Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1
- Màu vẽ, chì, tẩy, giấy vẽ, tấm bông...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi thi chấm kín hình tròn. - Khen ngợi HS thắng cuộc. - GV giới thiệu chủ đề, yêu cầu HS nhắc lại. 1. HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ	- Chơi trò chơi theo hướng dẫn của GV - Mở bài học

*Xem các hình trong SGK trang 10. * Mục tiêu: + HS quan sát, nhận biết được hình ảnh chấm có trong tự nhiên và hình được vẽ bằng cách chấm. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - GV trưng bày tranh vẽ đã chuẩn bị bằng cách chấm để tất cả HS quan sát được rõ (Hoặc yêu cầu HS quan sát hình trong SGK trang 10). - Gọi ý để HS nói về hình và các chấm có trong hình vẽ: + Đây là con vật gì? + Hình con vật được vẽ bằng cách nào? + Các chấm trên hình giống hay khác nhau? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - GV tóm tắt: Chấm có cả trong tự nhiên và trong sản phẩm, tác phẩm MT. 2. HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC-KĨ NĂNG. * Cách vẽ bằng chấm. * Mục tiêu: + HS nhận biết cách vẽ hình bằng chấm. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS quan sát hình SGK trang 11 để nhận biết cách vẽ bằng chấm: + Bước 1: Vẽ hình bằng nét mờ + Bước 2: Chọn màu chấm vào nét vẽ . Em sẽ dùng gì để chấm tiếp? . Em sẽ dùng chấm màu nào? . Em thấy vẽ bằng cách chấm có thú vị không? Vì sao? . Các chấm đã tạo thành nét hình gì? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - GV tóm tắt: Chấm nối nhau có thể tạo thành nét. - Yêu cầu HS làm bài tập 1 trong VBT trang 8. - Quan sát giúp đỡ HS hoàn thành bài tập. * Lưu ý: Có thể cho HS dùng tăm bông, đầu bút, que tròn chấm màu bột, màu	- Quan sát, nhận biết - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát - Lắng nghe, trả lời - 1, 2 HS - HS nêu - 1 HS - Phát huy - Lắng nghe, ghi nhớ - Nhận biết - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát - Tiếp thu - Tiếp thu - 1, 2 HS nêu - 1 HS nêu - 1 HS - 1, 2 HS - Lắng nghe, ghi nhớ - Thực hiện - Hoàn thành bài tập
---	--

nước... để chấm theo nét chì.	
-------------------------------	--

*** Dặn dò:**

- Xem trước các hoạt động tiếp theo của Tiết 2.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng: Màu, giấy vẽ, bút chì, tẩy, tấm bông, sản phẩm của Tiết 1...

TUẦN 3

Thứ ngày tháng năm 20

MĨ THUẬT**BÀI: NHỮNG CHẤM TRÒN THÚ VỊ
(Tiết 2)****I. MỤC TIÊU:*****HS cần đạt sau bài học:**

- Sáng tạo và ứng dụng: HS tạo được hình bằng cách chấm.
- Phân tích và đánh giá: HS nêu được cảm nhận về bài vẽ chấm, chỉ ra được các hình thức chấm và sự hài hòa của chấm trong tranh.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực cảm nhận và hiểu biết về Mỹ thuật, năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tìm tòi và khám phá kiến thức.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:***** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Tranh vẽ bằng cách chấm.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Màu, giấy vẽ, chì, tẩy, tấm bông, sản phẩm của Tiết 1.

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS thi nhắc lại các bước vẽ bằng chấm. - GV khen ngợi HS, giới thiệu chủ đề. 3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP-SÁNG TẠO. *Chấm màu cho hình vẽ. * Mục tiêu: + HS hiểu và nắm được công việc phải làm + HS vẽ được con vật hoặc hình yêu thích và chấm màu vào hình theo khả năng của mình. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS làm BT2 trong VBT trang 9. - Gọi mở trí tưởng tượng của HS về hình đã chấm để chọn màu chấm vào bên trong và bên ngoài hình tùy theo khả năng và ý thích. - Hỗ trợ HS cách chấm để bài vẽ thêm sinh động. + Em sẽ chấm hình gì? + Em sẽ chấm màu gì vào hình? + Hình của em có thể chấm được nhiều hay ít màu? Vì sao? + Em thích chấm trong hình thưa hay mau? To hay nhỏ? - GV nhận xét, khen ngợi HS. -GV khuyến khích HS: + Kết hợp các chấm màu trong hình. + Thay đổi độ to-nhỏ, thưa-mau của các chấm. + Chấm nền bên ngoài hình tạo thành bức tranh. - GV tóm tắt: Kết hợp các chấm có thể tạo thành bức tranh. 4. HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH-ĐÁNH GIÁ. *Trung bày bài vẽ và chia sẻ. * Mục tiêu: + HS biết cách trưng bày, chia sẻ về bài vẽ của mình của bạn.	- HS nhắc lại nhanh, đúng - Mở bài học - Hiểu công việc của mình phải làm - Hoàn thành được bài tập trên lớp - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Thực hành vẽ cá nhân - Lắng nghe, tiếp thu - Quan sát, tiếp thu - 1 HS nêu - 1, 2 HS - 1 HS - 1 HS - Theo ý thích - Thực hiện - Thực hiện theo ý thích - Thực hành làm bài - Hoàn thành bài trên lớp

+ HS bước đầu làm quen với việc giới thiệu và nêu cảm nhận về bài vẽ. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - GV hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ theo nhóm hoặc trên bảng. - Khuyến khích HS trình bày cảm nhận về bài vẽ của mình, của bạn. + Em nhìn thấy hình gì trong bài vẽ? + Em thích phần nào trong bài vẽ bằng cách chấm? + Các chấm được vẽ như thế nào? + Cách vẽ bằng chấm tạo cho em cảm giác như thế nào? + Hình chấm nào có nhiều cách chấm? + Hình nào có nhiều màu chấm? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Hướng dẫn HS tự đánh giá. - GV đánh giá sản phẩm, bài vẽ của HS. 5. HOẠT ĐỘNG 5: VẬN DỤNG-PHÁT TRIỂN. *Xem tranh để tìm hiểu cách chấm. - Khuyến khích HS quan sát tranh minh họa trang 13 SGK và nêu cảm nhận về: + Hình vẽ trong tranh. + Cách chấm màu để tạo mảng, tạo hình và nền tranh. - GV hướng dẫn HS thu dọn dụng cụ học tập, vệ sinh lớp học. * ĐÁNH GIÁ: - Khen ngợi HS có bài vẽ đẹp. - Liên hệ thực tế, đánh giá chung tiết học.	- Trưng bày, chia sẻ bài vẽ - Làm quen và giới thiệu, nêu được cảm nhận về bài vẽ. - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Trưng bày - Trình bày cảm nhận về bài vẽ của mình của bạn. - 1 HS - 1 HS nêu - HS nêu - 1, 2 HS - HS nêu - 1 HS - Đánh giá theo cảm nhận - Rút kinh nghiệm - Quan sát, nêu cảm nhận của mình - Theo ý hiểu - Quan sát, nêu - Thu dọn đồ dùng, vệ sinh lớp học - Rút kinh nghiệm - Ghi nhớ
---	---

*** Dặn dò:**

- Về nhà xem trước bài: SỰ KÌ DIỆU CỦA ĐƯỜNG NÉT.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập: Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ...

TUẦN 4
Thứ ngày tháng năm 20
MĨ THUẬT
BÀI: SỰ KÌ DIỆU CỦA ĐƯỜNG NÉT
(Tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

*HS cần đạt sau bài học:

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết và nêu được tên một số loại nét thường gặp trong tạo hình.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực sáng tạo và ứng dụng Mỹ thuật, năng lực thể hiện Mỹ thuật, năng lực thẩm mĩ, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ghi nhớ, năng lực phát triển bản thân.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:**

* **Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1, hình ảnh một số kẹo que thật.
- Hình ảnh đường nét có trong thực tế cuộc sống, một số bài HS vẽ bằng nét.

* **Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Màu, giấy vẽ, chì, tẩy...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Thi vẽ nét. - Khen ngợi HS thắng cuộc. - GV giới thiệu chủ đề, yêu cầu HS nhắc	- Chơi trò chơi theo hướng dẫn của GV - Mở bài học

lại. 1. HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ *Tập vẽ các nét. * Mục tiêu: + HS quan sát, làm quen và trải nghiệm vẽ các loại nét. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - GV làm mẫu cách vẽ một số nét cơ bản như nét thẳng, cong, gấp khúc, xoắn ốc, lò xo... - Khuyến khích HS tự vẽ các nét cơ bản như SGK trang 14 vào giấy hoặc bảng con. - Yêu cầu HS làm BT1 trong VBT trang 10. - GV nêu một số câu hỏi gợi mở: + Em vừa vẽ nét gì? + Em còn biết nét nào khác nữa? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - GV tóm tắt: + Chúng ta có thể thấy nhiều loại nét ở xung quanh như nét thẳng, nét cong, nét gấp khúc, nét xoắn, nét lò xo... 2. HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC-KĨ NĂNG. * Nhận biết các nét trong tạo hình. * Mục tiêu: + HS quan sát, nhận biết các loại nét có trong tự nhiên, các sự vật, hiện tượng xung quanh. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Cho HS quan sát và giới thiệu từng nét: Nét thẳng, gấp khúc, cong, xoắn, lò xo... - Yêu cầu HS quan sát lại các hình và tìm nét thẳng, cong, gấp khúc, xoắn, lò xo... - Gợi mở cho HS quan sát xung quanh lớp học, sân trường, môi trường xung quanh để tìm các nét trên. - GV đặt một số câu hỏi gợi mở : + Các nét mà em biết có ở hình nào ? + Nét thẳng, con, gấp khúc, xoắn ốc, lò xo...có ở cây cối, đồ vật...nào xung quanh em ?	- Quan sát, nhận biết - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát - Thực hiện - Làm BT - Lắng nghe, trả lời - 1, 2 HS - 1 HS - Lắng nghe, ghi nhớ - Nhận biết - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát - Quan sát - Quan sát, tìm nét - 1, 2 HS nêu - 1 HS nêu
---	---

- GV nhận xét, khen ngợi HS. - GV tóm tắt: Nét có thể tạo được hình. - Cho HS quan sát hình ảnh một số chiếc kẹo que.	- Lắng nghe, ghi nhớ - Quan sát
---	------------------------------------

*** Dặn dò:**

- Xem trước các hoạt động tiếp theo của Tiết 2.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng: Màu, giấy vẽ, bút chì, tẩy, sản phẩm của Tiết 1...

__TUẦN 5__

Thứ ngày tháng năm 20

MĨ THUẬT**BÀI: SỰ KÌ DIỆU CỦA ĐƯỜNG NÉT
(Tiết 2)****I. MỤC TIÊU:*****HS cần đạt sau bài học:**

- Sáng tạo và ứng dụng: HS vẽ và trang trí được hình bằng các loại nét.
- Phân tích và đánh giá: HS chỉ ra được sự lặp lại và tương phản của các nét trong bài vẽ, nêu được cảm nhận cá nhân về bài vẽ của mình của bạn.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực cảm nhận và hiểu biết về Mỹ thuật, năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tìm tòi và khám phá kiến thức.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:***** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1, hình ảnh một số kẹo que thật.
- Hình ảnh đường nét có trong thực tế cuộc sống, một số bài HS vẽ bằng nét.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Màu, giấy vẽ, chì, tẩy, sản phẩm của Tiết 1...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS thi tìm ra kẹo que nhanh nhất. - GV khen ngợi HS, giới thiệu chủ đề.	- HS tìm ra kẹo que - Mở bài học

3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP-SÁNG TẠO.

***Vẽ và trang trí kẹo que em thích bằng nét.**

*** Mục tiêu:**

- + HS hiểu và nắm được công việc phải làm.
- + HS sử dụng các nét vừa học để vẽ và trang trí được kẹo que theo ý thích.
- + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.

*** Tiến trình của hoạt động:**

- Cho HS quan sát hình ảnh một số chiếc kẹo que để nhận biết kẹo que gồm có phần kẹo và phần que. Phần kẹo có nhiều hình dáng khác nhau. Phần que thường thẳng.
 - Gợi ý HS quan sát hình trong SGK trang 16 để tham khảo cách tạo hình và trang trí kẹo que.
 - Khuyến khích HS lựa chọn màu sắc, đường nét phù hợp để tạo hình và trang trí kẹo theo ý thích.
 - Gợi ý cho HS thay đổi độ to, nhỏ của nét, lặp lại một số nét để trang trí hình kẹo.
 - GV nêu câu hỏi gợi mở :
 - + Kẹo que gồm những phần nào?
 - + Hình kẹo có những nét gì?
 - + Em sẽ chọn những màu nào để vẽ kẹo?
 - + Em dùng nét nào để trang trí chiếc kẹo của mình?
 - GV nhận xét, khen ngợi HS.
 - GV tóm tắt: Có thể dùng các nét để vẽ và trang trí cho hình vẽ thêm sinh động.
 - Yêu cầu HS làm BT2 trong VBT trang 11.
- * Lưu ý:** HS chỉ cần vẽ hình và trang trí bằng nét màu, không yêu cầu HS tô màu vào hình.

4. HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH-ĐÁNH GIÁ.

***Trưng bày bài vẽ và chia sẻ.**

*** Mục tiêu:**

- + HS biết cách trưng bày, chia sẻ về bài vẽ của mình của bạn.
- + HS quan sát, phân tích, nêu cảm nhận về hình vẽ kẹo que của mình của bạn.
- + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.

*** Tiến trình của hoạt động:**

- Hiểu công việc của mình phải làm
- Hoàn thành được bài tập trên lớp
- Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.
- Quan sát, nhận biết
- Quan sát, tham khảo
- Theo ý thích
- Tiếp thu
- Lắng nghe, trả lời
- 1 HS nêu
- 1, 2 HS
- 1 HS
- 1 HS
- Lắng nghe, ghi nhớ
- Thực hành làm bài
- Hoàn thành bài trên lớp
- Trưng bày, chia sẻ bài vẽ
- Làm quen và giới thiệu, nêu được cảm nhận về bài vẽ.
- Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.

- GV tổ chức cho HS trưng bày hình vẽ kẹo que. - Yêu cầu HS: + Quan sát và chọn hình chiếc kẹo mình thích. + Nêu cảm nhận về hình, các nét trang trí của kẹo. - GV nêu câu hỏi gợi mở: + Em thích chiếc kẹo nào? Vì sao? + Nét nào được lặp lại trong những chiếc kẹo? + Chiếc kẹo nào có nhiều loại nét trang trí? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Hướng dẫn HS tự đánh giá. - GV đánh giá sản phẩm, bài vẽ của HS. 5. HOẠT ĐỘNG 5: VẬN DỤNG-PHÁT TRIỂN. - Khuyến khích HS khám phá các nét trên đồ vật xung quanh. - GV tóm tắt: Nét có thể vẽ hình và trang trí. * ĐÁNH GIÁ: - Khen ngợi HS có bài vẽ đẹp. - Liên hệ thực tế, đánh giá chung tiết học. * Dặn dò: - Về nhà xem trước bài: SẮC MÀU EM YÊU. - Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập: Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ...	- Trưng bày - Thực hiện - Trình bày cảm nhận về bài vẽ của mình của bạn. - 1 HS - 1 HS nêu - HS nêu - Đánh giá theo cảm nhận - Khám phá - Ghi nhớ - Phát huy - Ghi nhớ
--	--

TUẦN 6
Thứ ngày tháng năm 20
MĨ THUẬT
BÀI: SẮC MÀU EM YÊU
(Tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

***HS cần đạt sau bài học:**

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết và kể tên được 3 màu cơ bản.
- Sáng tạo và ứng dụng: HS tạo được bức tranh vẽ với các màu khác nhau.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực sáng tạo và ứng dụng Mĩ thuật, năng lực thể hiện Mĩ thuật, năng lực thẩm mĩ, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ghi nhớ, năng lực phát triển bản thân.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:***** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Hình minh họa phù hợp với nội dung bài học.
- Hình vẽ cầu vồng rõ 7 sắc màu: Đỏ, cam, vàng, lục, lam, chàm, tím.
- Một số bức tranh để HS nhận biết các màu trong tranh.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Giấy vẽ, màu vẽ, bút chì, tẩy...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Thi vẽ nét. - Khen ngợi HS thắng cuộc. - GV giới thiệu chủ đề, yêu cầu HS nhắc lại. 1. HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ * Kể tên các màu có trong hình. * Mục tiêu: + HS quan sát, nhận biết màu sắc trong tự nhiên hoặc qua ảnh chụp và tranh vẽ. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Tổ chức cho HS quan sát các hình ảnh do GV chuẩn bị, trong thực tế xung quanh và hình trong SGK trang 18. - Khuyến khích HS kể tên các màu đã quan sát được ở xung quanh, qua tranh, ảnh hoặc hình trong SGK trang 18. - GV nêu câu hỏi gợi mở: + Em biết tên những màu nào vừa quan sát? + Em còn biết những màu nào ở xung quanh chúng ta? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - GV tóm tắt: Trong tự nhiên có rất nhiều màu sắc như xanh, đỏ, tím, vàng, hồng, cam...	- Chơi trò chơi theo hướng dẫn của GV - Mở bài học - Quan sát, nhận biết - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát, nhận biết - Thực hiện - Lắng nghe, trả lời - 1, 2 HS - 1 HS - Lắng nghe, ghi nhớ

2. HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC-KĨ NĂNG.

*Nhận biết màu cơ bản.

* Mục tiêu:

+ HS quan sát, nhận biết được 3 màu cơ bản: Đỏ, vàng, xanh lam.

+ HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.

* Tiến trình của hoạt động:

- Tạo cơ hội cho HS quan sát hình cầu vồng trong SGK trang 18 hoặc hình do GV chuẩn bị có 7 sắc màu rõ ràng.

- Giải thích để HS biết tên màu: Đỏ - vàng - xanh lam là 3 màu cơ bản.

- Khuyến khích và tạo cơ hội cho HS chơi vẽ màu cơ bản, pha thêm các màu khác từ những cặp màu cơ bản đó.

- GV nêu câu hỏi gợi mở:

+ Cầu vồng có mấy màu?

+ Màu ở giữa màu đỏ và màu vàng là màu gì?

+ Màu ở giữa màu vàng và màu xanh lam là màu gì?

+ Màu ở giữa màu đỏ và màu xanh lam là màu gì?

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

- GV tóm tắt: Màu đỏ, vàng, xanh lam là 3 màu cơ bản.

- Cho HS làm BT1 trong VBT trang 12 để các em cảm nhận về màu sắc được tạo ra từ màu cơ bản.

- Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành BT.

- Nhận biết

- Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.

- Quan sát

- Tiếp thu

- Thực hiện

- Lắng nghe, trả lời

- 1, 2 HS nêu

- 1 HS nêu

- 1 HS

- 1 HS

- Lắng nghe, ghi nhớ

- Thực hiện

- Hoàn thành BT

* Dặn dò:

- Xem trước các hoạt động tiếp theo của Tiết 2.

- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng: Màu, giấy vẽ, bút chì, tẩy, sản phẩm của Tiết 1...

TUẦN 7

Thứ ngày tháng năm 20

MĨ THUẬT**BÀI: SẮC MÀU EM YÊU****(Tiết 2)****I. MỤC TIÊU:*****HS cần đạt sau bài học:**

- Phân tích và đánh giá: HS chỉ ra tên màu và sự lặp lại của màu trong bài vẽ và trong tác phẩm mỹ thuật.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực cảm nhận và hiểu biết về Mỹ thuật, năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tìm tòi và khám phá kiến thức.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:***** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Hình minh họa phù hợp với nội dung bài học.
- Hình vẽ cầu vồng rõ 7 sắc màu: Đỏ, cam, vàng, lục, lam, chàm, tím.
- Một số bức tranh để HS nhận biết các màu trong tranh.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Giấy vẽ, màu vẽ, bút chì, tẩy, sản phẩm của Tiết 1...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC thi vẽ các mảng bằng nét. - GV khen ngợi HS, giới thiệu bài học. 3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP-SÁNG TẠO. *Vẽ màu theo ý thích. * Mục tiêu: + HS biết vẽ nét và vẽ màu vào các mảng do nét tạo ra theo ý thích. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS làm BT2 trong VBT trang 13. - Hướng dẫn HS vẽ các nét tự do lên giấy	- HS chơi theo gợi ý của GV - Mở bài học - Hiểu công việc của mình phải làm - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Thực hiện - Quan sát, tiếp thu

tạo các mảng lớn nhỏ. * Lưu ý: Cần vẽ nét khép kín để tạo thành các mảng to nhỏ khác nhau. - Khuyến khích HS lựa chọn 3 màu cơ bản và các màu khác theo ý thích để vẽ màu vào bài vẽ của mình. - GV nêu câu hỏi gợi mở: + Em sẽ vẽ những nét gì? + Bài vẽ của em có nhiều hay ít mảng? + Ngoài 3 màu cơ bản em chọn màu nào nữa trong bài vẽ của mình? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - GV tóm tắt: + Kết hợp hài hòa các nét và màu có thể tạo được bức tranh. + Từ màu cơ bản có thể tạo được các màu khác. 4. HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH-ĐÁNH GIÁ. *Trung bày bài vẽ và chia sẻ. * Mục tiêu: + HS biết cách trung bày, chia sẻ về bài vẽ của mình của bạn. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - GV tổ chức cho HS trung bày, thảo luận, chia sẻ về bài vẽ của mình, của bạn. - Gợi ý HS nêu cảm nhận về: + Bài vẽ yêu thích. + Tên các màu đã vẽ. + Các mảng màu yêu thích trong bài. - GV nêu câu hỏi gợi mở: + Em thích bài vẽ nào ? + Em thích nhất điểm gì trong bài vẽ của mình ? + Em đã sử dụng những màu gì để vẽ ? + Bài vẽ của em và bạn có điểm giống và khác nhau như thế nào ? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Hướng dẫn HS tự đánh giá. - GV đánh giá sản phẩm, bài vẽ của HS. 5. HOẠT ĐỘNG 5: VẬN DỤNG-PHÁT TRIỂN. - Giới thiệu về bức tranh và tác giả Pi-ét Môn-đri-an trong SGK trang 21. - Khuyến khích HS cùng khám phá màu	- Ghi nhớ - Theo ý thích - Lắng nghe, trả lời - 1 HS nêu - 1, 2 HS - 1 HS - Lắng nghe, ghi nhớ - Trung bày, chia sẻ bài vẽ - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Trung bày - Trình bày cảm nhận về bài vẽ của mình của bạn. - Lắng nghe, trả lời - 1 HS - 1 HS nêu - HS nêu - 1 HS - Đánh giá theo cảm nhận - Rút kinh nghiệm - Quan sát - Khám phá
--	--

trong tranh của họa sĩ. - GV nêu câu hỏi gợi mở: + Bức tranh của họa sĩ vẽ những gì? + Trong tranh có những màu nào? + Các mảng màu có giống nhau không? + Cách vẽ của em có giống với cách vẽ màu trong tranh của họa sĩ không? - GV nhận xét, khen ngợi HS.	- Lắng nghe, trả lời - HS nêu - HS - HS - HS nêu - Rút kinh nghiệm
* ĐÁNH GIÁ: - Khen ngợi HS có bài vẽ đẹp. - Liên hệ thực tế, đánh giá chung tiết học.	- Phát huy - Ghi nhớ

*** Dặn dò:**

- Về nhà xem trước bài: NGÔI NHÀ CỦA EM.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập: Giấy vẽ, giấy màu, giấy báo, tạp chí, hồ dán, bút chì, tẩy, màu vẽ...

TUẦN 8

Thứ ngày tháng năm 20

MĨ THUẬT**BÀI: NGÔI NHÀ CỦA EM****(Tiết 1)****I. MỤC TIÊU:*****HS cần đạt sau bài học:**

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết được các hình vuông, chữ nhật, tròn, tam giác là các hình cơ bản qua hình ảnh ngôi nhà.
- Sáng tạo và ứng dụng: HS tạo được ngôi nhà bằng cách xé dán và ghép các hình cơ bản.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực cảm nhận và hiểu biết Mỹ thuật, năng lực thể hiện Mỹ thuật, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực giao tiếp và hợp tác.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:***** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Hình ảnh về một số ngôi nhà.
- Tranh xé dán ngôi nhà.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Giấy vẽ, màu vẽ, bút chì, tẩy, giấy màu, giấy báo, tạp chí, hồ dán...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Thi kể các bộ phận của ngôi nhà. - Khen ngợi HS. - GV giới thiệu bài học, yêu cầu HS nhắc lại. 1. HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ * Kể tên các hình có trong tranh. * Mục tiêu: + HS quan sát, nhận biết và chỉ ra tên các hình có trong ngôi nhà ở thực tế và trong tranh. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS quan sát hình trong SGK trang 22 hoặc hình do GV chuẩn bị, chỉ ra và gọi tên các hình có trong ngôi nhà vừa được quan sát. - Yêu cầu HS nhớ về ngôi nhà mình đang ở và kể những hình ảnh mà mình nhìn thấy trong ngôi nhà đó. - GV nêu câu hỏi gợi mở: + Em nhìn thấy những hình ảnh gì trong các ngôi nhà vừa quan sát? + Mỗi hình đó là bộ phận nào của ngôi nhà? + Hình nào được lặp lại nhiều lần? + Ngôi nhà trong tranh được tạo ra bằng cách nào? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - GV tóm tắt: + Chúng ta có thể thấy sự kết hợp của các hình vuông, chữ nhật, tam giác, hình tròn trong các ngôi nhà xung quanh chúng ta. + Ngôi nhà trong tranh được tạo bằng	- Chơi trò chơi theo hướng dẫn của GV - Mở bài học - Quan sát, nhận biết, chỉ ra - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát, nhận biết - Nhớ lại và kể - Lắng nghe, trả lời - 1, 2 HS - 1 HS - 1 HS nêu - HS nêu - Lắng nghe, ghi nhớ - Tiếp thu - Tiếp thu

cách xé dán các hình vuông, chữ nhật, tam giác, tròn...từ giấy màu. 2. HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC-KĨ NĂNG. *Cách tạo hình vuông, chữ nhật, tròn, tam giác. * Mục tiêu: + HS nắm được cách vẽ, xé các hình từ giấy màu. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS quan sát hình trang 23 SGK để biết cách tạo hình vuông, chữ nhật, tròn, tam giác. - Hỗ trợ HS vẽ, xé các hình vuông, chữ nhật, tam giác, hình tròn to, nhỏ khác nhau bằng giấy màu. - GV nêu câu hỏi gợi mở: + Em quan sát hình và cho biết có thể tạo thành hình vuông bằng mấy bước? + Em làm gì ở từng bước? (GV hỏi tương tự với các hình còn lại) - GV tóm tắt: Hình vuông, chữ nhật, tròn, tam giác là các hình cơ bản. - Yêu cầu HS làm BT1 trong VBT trang 14. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành BT.	- Nắm được cách thực hiện - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát, nhận biết - Tiếp thu - Lắng nghe, trả lời - 1, 2 HS nêu - 1 HS nêu - Lắng nghe, ghi nhớ - Thực hiện - Hoàn thành BT
---	--

*** Dặn dò:**

- Xem trước các hoạt động tiếp theo của Tiết 2.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng: Màu, giấy vẽ, bút chì, tẩy, giấy màu, hồ dán, sản phẩm của Tiết 1...

TUẦN 9

Thứ ngày tháng năm 20

MĨ THUẬT**BÀI: NGÔI NHÀ CỦA EM****(Tiết 2)****I. MỤC TIÊU:*****HS cần đạt sau bài học:**

- Phân tích và đánh giá: HS chỉ ra được các hình được lặp lại có tỉ lệ khác nhau trong sản phẩm và tác phẩm Nghệ thuật.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực sáng tạo và ứng dụng Mỹ thuật, năng lực thể hiện Mỹ thuật, năng lực thẩm mỹ, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ghi nhớ, năng lực phát triển bản thân.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:***** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Hình ảnh về một số ngôi nhà.
- Tranh xé dán ngôi nhà.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Giấy vẽ, màu vẽ, bút chì, tẩy, giấy màu, giấy báo, tạp chí, hồ dán, sản phẩm của Tiết 1...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC thi vẽ nhanh ngôi nhà. - GV khen ngợi HS, giới thiệu bài học. 3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP-SÁNG TẠO. *Vẽ màu theo ý thích. * Mục tiêu: + HS biết xé và sắp xếp các hình thành ngôi nhà. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS làm BT2 trong VBT trang 15. - Gợi ý HS quan sát hình trong SGK trang 24 để biết cách ghép các hình thành	- HS chơi theo gợi ý của GV - Mở bài học - Hiểu công việc của mình phải làm - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Thực hiện - Quan sát, tiếp thu

ngôi nhà, tạo khu nhà theo nhóm. - Hướng dẫn HS chọn màu giấy, xé các hình, sắp xếp và dán ngôi nhà lên giấy. - GV nêu câu hỏi gợi mở: + Em chọn những hình nào để ghép thành ngôi nhà? + Hình nào được sử dụng nhiều hơn trong ngôi nhà của em? + Hình nào to hơn, hình nào nhỏ hơn? Vì sao? *Lưu ý: Nên tạo thêm các hình xung quanh như cây, mặt trời, mây...bằng cách xé dán hoặc vẽ màu. 4. HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH-ĐÁNH GIÁ. *Trung bày sản phẩm và chia sẻ. * Mục tiêu: + HS biết cách trưng bày, chia sẻ về sự lặp lại, tỉ lệ của các hình mà mình, bạn mình đã sử dụng để tạo ra ngôi nhà. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - GV tổ chức cho HS trưng bày, thảo luận, chia sẻ về hình ngôi nhà của mình, của bạn. - Khuyến khích HS so sánh tìm điểm giống, khác nhau về hình, màu của mỗi ngôi nhà. - Gợi mở để HS phát triển ý tưởng sử dụng sản phẩm cho các bài học và môn học khác. - GV nêu câu hỏi gợi mở: + Ngôi nhà của em, của bạn có những hình gì? + Em thấy hình nào được lặp lại nhiều nhất? + Hình nào to hơn, hình nào nhỏ hơn? + Các ngôi nhà được trang trí như thế nào? + Em thích ngôi nhà nào? Vì sao? + Theo em, sản phẩm ngôi nhà có thể dùng vào việc gì? Có thể sử dụng cho môn học nào nữa? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Hướng dẫn HS tự đánh giá. - GV đánh giá sản phẩm, bài vẽ của HS.	- Chọn và thực hiện - Lắng nghe, trả lời - 1 HS nêu - 1, 2 HS - 1 HS - Lắng nghe, ghi nhớ - Trưng bày, chia sẻ - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Trưng bày - Trình bày cảm nhận về bài vẽ của mình của bạn. - Tiếp thu - Lắng nghe, trả lời - 1 HS - 1 HS nêu - HS nêu - 1 HS - HS - HS - Đánh giá theo cảm nhận
---	--

5. HOẠT ĐỘNG 5: VẬN DỤNG- PHÁT TRIỂN. - Khuyến khích HS khám phá các hình cơ bản có ở xung quanh. - GV tóm tắt: Các hình cơ bản có thể sắp xếp được thành ngôi nhà. * ĐÁNH GIÁ: - Khen ngợi HS, nhóm có sản phẩm đẹp. - Liên hệ thực tế, đánh giá chung tiết học.	- Tiếp thu - Ghi nhớ - Rút kinh nghiệm - Phát huy - Ghi nhớ
--	---

*** Dặn dò:**

- Về nhà xem trước bài: TRÁI CÂY BỐN MÙA.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập: Đất nặn, tấm bông, que nhỏ...

TUẦN 10

Thứ ____ ngày ____ tháng ____ năm 20__

MĨ THUẬT**BÀI: TRÁI CÂY BỐN MÙA****(Tiết 1)****I. MỤC TIÊU:*****HS cần đạt sau bài học:**

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết được khối tròn, dẹt, trụ có thể kết hợp để tạo sản phẩm 3D.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực cảm nhận và hiểu biết về Mỹ thuật, năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tìm tòi và khám phá kiến thức.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:***** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Trái cây có hình khối khác nhau.
- Ảnh sản phẩm, tác phẩm điêu khắc có sử dụng khối tròn, dẹt.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Đất nặn, tấm bông, que nhỏ...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Thi kể các loại quả có dạng tròn, dẹt. - Khen ngợi HS. - GV giới thiệu bài học, yêu cầu HS nhắc lại. 1. HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ *Tìm khối cùng dạng với trái cây. * Mục tiêu: + HS quan sát trái cây và thảo luận nhận biết được hình khối của trái cây. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Tạo cơ hội cho HS quan sát, tiếp xúc với trái cây hoặc hình trong SGK trang 26 để nhận biết về hình khối. - nêu câu hỏi gợi mở để HS nhận biết hình khối, các bộ phận, đặc điểm, màu sắc của trái cây trong tự nhiên: + Kể tên các loại trái cây mà em biết ? + Trái cây đó gần giống hình khối nào ? + Lá trái cây dày hay mỏng ? + Em có cảm nhận gì khi cầm trái cây đó ? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - GV tóm tắt: Trái cây có rất nhiều loại nhưng thường có hình khối như trụ, tròn, dẹt... - Yêu cầu HS làm BT1 trong VBT trang 16. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành BT. 2. HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC-KĨ NĂNG. *Cách nặn các khối. * Mục tiêu: + HS nắm được cách nặn khối tròn, dẹt, trụ để nhận biết đặc điểm, sự khác nhau của các khối. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS quan sát hình trong SGK	- Chơi trò chơi theo hướng dẫn của GV - Mở bài học - Quan sát, thảo luận - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát, nhận biết - Lắng nghe, trả lời - 1, 2 HS - 1 HS - 1 HS nêu - HS nêu - Lắng nghe, ghi nhớ - Thực hiện - Hoàn thành BT - Nắm được cách thực hiện - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát, nhận biết

trang 27 để nhận biết cách nặn các khối. - Làm mẫu và hướng dẫn HS làm theo: + Lăn đất thành khối tròn. + Ấn khối tròn thành khối dẹt. + Lăn khối tròn thành khối trụ. - GV nêu câu hỏi gợi mở: + Khối tròn, khối dẹt, khối trụ khác nhau ở điểm gì ? + Các khối vừa nặn gần giống bộ phận nào của trái cây ? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - GV tóm tắt: Khối tròn, khối dẹt, khối trụ là khối 3D.	- Quan sát, làm theo GV - Thực hiện - Thực hiện - Thực hiện - Lắng nghe, trả lời - 1, 2 HS nêu - 1 HS nêu - Lắng nghe, ghi nhớ
---	--

*** Dặn dò:**

- Xem trước các hoạt động tiếp theo của Tiết 2.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng: Đất nặn, tấm bông, que nhỏ, sản phẩm của Tiết 1...

TUẦN 11

Thứ ngày tháng năm 20

MĨ THUẬT

BÀI: TRÁI CÂY BỐN MÙA

(Tiết 2)

I. MỤC TIÊU:

*HS cần đạt sau bài học:

- Sáng tạo và ứng dụng: HS tạo được hình trái cây từ khối tròn, dẹt, trụ.
- Phân tích và đánh giá: HS chỉ ra được các khối tròn, dẹt, trụ trong sản phẩm, tác phẩm điêu khắc.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực cảm nhận và hiểu biết Mỹ thuật, năng lực thể hiện Mỹ thuật, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực giao tiếp và hợp tác.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

* **Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Trái cây có hình khối khác nhau.
- Ảnh sản phẩm, tác phẩm điêu khắc có sử dụng khối tròn, dẹt.

* **Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Đất nặn, tấm bông, que nhỏ, sản phẩm của Tiết 1...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC thi vẽ nhanh hình trái cây có dạng khối tròn, dẹt, trụ lên bảng. - GV khen ngợi HS, giới thiệu bài học. 3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP-SÁNG TẠO. *Tạo hình trái cây yêu thích từ các khối đã nặn. * Mục tiêu: + HS biết sử dụng khối tròn, dẹt, trụ đã nặn để tạo trái cây yêu thích. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS làm BT2 trang 17 VBT. - Khuyến khích HS nói về trái cây sẽ nặn: + Tên trái cây. + Hình khối của trái cây. + Các bộ phận của trái cây. - Gợi ý để HS nặn trái cây từ các khối tròn, dẹt, trụ. - Khuyến khích HS tạo đặc điểm bên ngoài của trái cây bằng cách ấn lõm, đắp nổi, khắc vạch với các dụng cụ khác nhau trên bề mặt trái cây và lá. - GV nêu câu hỏi gợi mở: + Em sẽ nặn trái cây gì? + Trái cây đó gồm những bộ phận nào? + Em sẽ dùng những khối gì để nặn trái cây đó? + Em sẽ trang trí thêm gì cho trái cây? + Trái cây em nặn có bề mặt như thế nào? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành sản phẩm. 4. HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH-ĐÁNH GIÁ. *Trung bày sản phẩm và chia sẻ.	- HS chơi theo gợi ý của GV - Mở bài học - Hiểu công việc của mình phải làm - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Thực hiện - HS nêu - HS - HS - Tiếp thu - Tiếp thu - Lắng nghe, trả lời - 1 HS nêu - 1, 2 HS - 1 HS - HS nêu - HS nêu - Hoàn thành sản phẩm

* Mục tiêu: + HS biết cách trưng bày, chia sẻ cảm nhận về trái cây mình yêu thích, các hình khối của trái cây, cách tạo hình và trang trí trái cây. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - GV tổ chức cho HS trưng bày, thảo luận, chia sẻ cảm nhận về trái cây. - Khuyến khích HS: + Tưởng tượng về chợ nông sản. + Trưng bày sản phẩm để trao đổi. + Sắm vai người bán và mua để giới thiệu về sản phẩm của mình của bạn. - GV nêu câu hỏi gợi mở: + Đây là trái cây gì? + Màu sắc của trái cây như thế nào ? + Trái cây có hình khối gì ? + Cần làm gì để trái cây đẹp hơn ? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Hướng dẫn HS tự đánh giá. - GV đánh giá sản phẩm, bài vẽ của HS. 5. HOẠT ĐỘNG 5: VẬN DỤNG- PHÁT TRIỂN. * Khám phá các khối trong tác phẩm điêu khắc: (trang 29 SGK) - Giới thiệu để HS được biết: + Tác phẩm “Khơi xa” chất liệu đá của nhà điêu khắc Nguyễn Xuân Thành. + Tác phẩm đặt tại bãi biển Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. - GV tóm tắt: Các khối có thể kết hợp để tạo sản phẩm, tác phẩm điêu khắc. * ĐÁNH GIÁ: - Khen ngợi HS, nhóm có sản phẩm đẹp. - Liên hệ thực tế, đánh giá chung tiết học.	- Trưng bày, chia sẻ - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Trưng bày, thảo luận, chia sẻ - Tiếp thu - Lắng nghe, trả lời - 1 HS - 1 HS nêu - HS nêu - 1 HS - Đánh giá theo cảm nhận - Rút kinh nghiệm - Quan sát - Tiếp thu - Tiếp thu - Ghi nhớ - Phát huy - Ghi nhớ
---	---

*** Dặn dò:**

- Về nhà xem trước chủ đề: THIÊN NHIÊN. Bài: ÔNG MẶT TRỜI VÀ NHỮNG ĐÁM MÂY.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy màu, bút màu, hồ dán...

TUẦN 12

Thứ sáu ngày 17 tháng 11 năm 2017

MĨ THUẬT**CHỦ ĐỀ: THIÊN NHIÊN***** Mục tiêu của chủ đề:**

HS cần đạt sau chủ đề:

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết được vẻ đẹp của thiên nhiên quanh em.
- Sáng tạo và ứng dụng: HS tạo được sản phẩm bằng cách xé, dán giấy màu và in chà xát.
- Phân tích và đánh giá: HS nêu được cảm nhận về hình, màu, không gian trong các sản phẩm mỹ thuật.

BÀI: ÔNG MẶT TRỜI VÀ NHỮNG ĐÁM MÂY**(Tiết 1)****I. MỤC TIÊU:*****HS cần đạt sau bài học:**

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết được hình, màu của mặt trời, mây và bầu trời trong tự nhiên, trong sản phẩm mỹ thuật.
- Sáng tạo và ứng dụng: HS tạo được bức tranh có hình mặt trời, mây bằng giấy màu.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực sáng tạo và ứng dụng Mỹ thuật, năng lực thể hiện Mỹ thuật, năng lực thẩm mỹ, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ghi nhớ, năng lực phát triển bản thân.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:***** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Tranh, ảnh minh họa theo nội dung bài học.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Bút chì, tẩy, giấy màu, hồ dán, bút màu...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV bắt nhịp cho HS hát bài Cháu vẽ ông mặt trời. - Khen ngợi HS. - GV giới thiệu bài học, yêu cầu HS nhắc	- Hát tập thể - Mở bài học

lại. 1. HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ *Bức tranh có những hình gì? * Mục tiêu: + HS quan sát để tìm hiểu và biết được hình dáng, màu sắc của mặt trời, mây và cách tạo bức tranh xé dán. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS quan sát hình trong SGK trang 30 và hình ảnh do GV chuẩn bị. - Nêu câu hỏi gợi mở giúp HS: + Nhận biết hình trong tranh. + Kích thích sự tò mò, khám phá của HS về cách tạo ra bức tranh. . Mặt trời thường có hình gì? . Mặt trời thường ở vị trí nào trên bầu trời? . Mây có hình như thế nào? . Màu của mặt trời và mây như thế nào? . Bức tranh trong SGK được làm như thế nào? - GV tóm tắt: + Mặt trời, mây trong tự nhiên có hình dáng, màu sắc, vị trí khác nhau tùy thời điểm xuất hiện. + Tranh “Ông mặt trời và những đám mây” được làm bằng cách xé dán giấy màu. - Yêu cầu HS làm BT1 trang 18 VBT. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành BT. 2. HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC-KĨ NĂNG. *Tạo hình mặt trời, mây. * Mục tiêu: + HS nắm được cách vẽ và xé, dán hình mặt trời, mây. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Gợi ý HS chọn màu mặt trời, các đám mây bằng giấy màu khác nhau. - Hướng dẫn HS vẽ hình mặt trời và các đám mây lên giấy màu đã chọn. - Hướng dẫn HS cách xé hình theo nét vẽ.	- Quan sát, nhận biết - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát, nhận biết - Lắng nghe, trả lời - Quan sát, nhận biết - Tiếp thu, khám phá, sáng tạo - 1, 2 HS - 1 HS - 1 HS nêu - HS nêu - HS nêu - Lắng nghe, ghi nhớ - Tiếp thu - Thực hiện - Hoàn thành BT - Nắm được cách thực hiện - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát, nhận biết - Quan sát, làm theo GV - Quan sát, tiếp thu
---	--

*Lưu ý: Nên để HS tự do lựa chọn màu sắc của mặt trời và mây theo ý thích nhưng hợp lí, hài hòa với hình ảnh đã vẽ. - GV tóm tắt: Có thể tạo hình bằng cách xé, dán giấy. - Quan sát, giúp đỡ HS làm BT.	- Lắng nghe, ghi nhớ - Thực hiện
---	--

*** Dặn dò:**

- Xem trước các hoạt động tiếp theo của Tiết 2.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng: Bút chì, tẩy, giấy màu, hồ dán, bút màu, sản phẩm của Tiết 1...

TUẦN 13

Thứ _____ ngày _____ tháng _____ năm 20____

MĨ THUẬT**BÀI: ÔNG MẶT TRỜI VÀ NHỮNG ĐÁM MÂY**
(Tiết 2)**I. MỤC TIÊU:**

*HS cần đạt sau bài học:

- Phân tích và đánh giá: HS cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên và chỉ ra sự kết hợp hài hòa của hình, màu có thể diễn tả thiên nhiên.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực cảm nhận và hiểu biết về Mỹ thuật, năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tìm tòi và khám phá kiến thức.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:**

* **Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Tranh, ảnh minh họa theo nội dung bài học.

* **Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Bút chì, tẩy, giấy màu, hồ dán, bút màu, sản phẩm của Tiết 1...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC thi vẽ nhanh ông mặt trời và đám mây lên bảng. - GV khen ngợi HS, giới thiệu bài học. 3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP-SÁNG TẠO. *Tạo bức tranh bầu trời. * Mục tiêu: + HS biết tạo bức tranh từ những hình xé dán mặt trời và những đám mây. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS làm BT2 trang 19 VBT. - Gọi ý cho HS : + Nhớ lại hình ảnh của bầu trời vào các thời điểm khác nhau để chọn giấy và màu phù hợp làm nền cho bức tranh. - Sắp xếp hình mặt trời, mây trên nền trời phù hợp với ý tưởng. - Khuyến khích HS vẽ hoặc xé dán thêm chi tiết cho bức tranh sinh động hơn. - Nêu câu hỏi gợi mở : + Em sẽ chọn màu nào để làm nền trời ? + Ông mặt trời ở vị trí nào trong tranh ? + Những tia nắng của ông mặt trời có hình và màu như thế nào ? + Những đám mây được sắp xếp ở đâu trong tranh ? + Mặt trời hay đám mây nào che khuất nhau ? + Ông mặt trời có thể ở những vị trí nào trong tranh ? + Em sẽ thêm những hình ảnh gì cho bức tranh thêm sinh động ? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành sản phẩm. 4. HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH-ĐÁNH GIÁ. *Trưng bày sản phẩm và chia sẻ. * Mục tiêu: + HS biết cách trưng bày, chia sẻ tranh của mình, của bạn về: Bức tranh yêu thích, hình và màu trong tranh.	- HS chơi theo gợi ý của GV - Mở bài học - Hiểu công việc của mình phải làm - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Thực hiện - Nhớ lại - Tiếp thu - Tiếp thu, sáng tạo - Lắng nghe, trả lời - 1 HS nêu - 1, 2 HS - 1 HS - HS nêu - HS nêu - HS - HS - Hoàn thành sản phẩm - Trưng bày, chia sẻ

+ HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm, thảo luận, chia sẻ. - Gọi mở để HS chỉ ra điểm giống và khác nhau về màu sắc, hình dáng của mặt trời, đám mây, những hình ảnh khác ngoài mặt trời. - Khuyến khích HS nêu cảm nhận về cách tạo hình trong tranh. - Nêu câu hỏi gợi mở: + Em thích bức tranh nào? + Bức tranh có điểm gì giống và khác bức tranh của em? + Em thích điểm nào trong bức tranh của mình? + Em thích bầu trời trong tranh của bạn nào? Vì sao? + Bức tranh của em thể hiện mặt trời xuất hiện vào buổi nào trong ngày? + Cần thêm hình, màu gì để bức tranh sinh động hơn nữa? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Hướng dẫn HS tự đánh giá. - GV đánh giá sản phẩm, bài vẽ của HS. 5. HOẠT ĐỘNG 5: VẬN DỤNG-PHÁT TRIỂN. - Khuyến khích HS : + Chia sẻ điều em biết về mặt trời và mây trong tự nhiên. - GV tóm tắt: Bức tranh có thể được tạo nên bởi xé, dán giấy màu. * ĐÁNH GIÁ: - Khen ngợi HS, nhóm có sản phẩm đẹp. - Liên hệ thực tế, đánh giá chung tiết học. * Dặn dò: - Về nhà xem trước bài: NHỮNG CHIẾC LÁ KÌ DIỆU . - Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập: Giấy vẽ, lá cây, bút chì, bút sáp...	- Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Trưng bày, thảo luận, chia sẻ - Tiếp thu - Nêu cảm nhận của mình - Lắng nghe, trả lời - 1 HS - 1 HS nêu - HS nêu - 1 HS - HS nêu - HS nêu - Đánh giá theo cảm nhận - Rút kinh nghiệm - Chia sẻ theo cảm nhận - Ghi nhớ - Phát huy - Ghi nhớ
--	---

TUẦN 14

Thứ ____ ngày ____ tháng ____ năm 20__

MĨ THUẬT**BÀI: NHỮNG CHIẾC LÁ KÌ DIỆU****(Tiết 1)****I. MỤC TIÊU:*****HS cần đạt sau bài học:**

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết được hình in và cách in chà xát.
- Sáng tạo và ứng dụng: HS tạo được bức tranh bằng cách in chà xát lá cây.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực sáng tạo và ứng dụng Mỹ thuật, năng lực thể hiện Mỹ thuật, năng lực thẩm mĩ, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ghi nhớ, năng lực phát triển bản thân.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:***** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Một số hình ảnh in chà xát và bề mặt nổi để in.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Giấy vẽ, lá cây, bút chì, bút sáp...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV bắt nhịp cho HS hát bài: Cái cây xanh xanh thì lá cũng xanh. - Khen ngợi HS. - GV giới thiệu bài học, yêu cầu HS nhắc lại.	- Hát tập thể - Mở bài học
1. HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ *Quan sát hình lá. * Mục tiêu: + HS quan sát, nhận ra những chiếc lá được tạo ra bằng cách in chà xát. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Hướng dẫn HS quan sát hình lá trong SGK trang 34 và chia sẻ cảm nhận về:	- Quan sát, nhận biết - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát, chia sẻ cảm nhận của mình

+ Màu sắc của lá. + Sự khác nhau của những chiếc lá. + Cách tạo ra chiếc lá. - Khuyến khích HS nối những chiếc lá đã tạo ra hình in với nhau. - Nêu câu hỏi gợi mở: + Em nhận ra mấy loại lá? + Những chiếc lá có gì khác nhau? + Màu sắc những chiếc lá thế nào? + Chiếc lá được tạo ra bằng cách nào? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Yêu cầu HS làm BT1 trong VBT trang 20. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành BT. 2. HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC-KĨ NĂNG. *Cách tạo hình chiếc lá. * Mục tiêu: + HS nắm được các bước in chà xát lá cây. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS xem các bước in lá trong SGK trang 35. - Hướng dẫn bằng thao tác mẫu từng bước để HS quan sát, làm theo và ghi nhớ: + Bước 1: Đặt úp lá cây lên mặt bàn. + Bước 2: Đặt tờ giấy lên trên lá. + Bước 3: Chà sấp màu vào chỗ giấy trên lá. - Khuyến khích HS tập in 1-2 lá lên giấy. *Lưu ý: Nhắc HS chà xát đều tay khi in. - GV tóm tắt: Có thể tạo hình lá bằng cách in chà xát. - Quan sát, giúp đỡ HS làm BT.	- Chia sẻ - Chia sẻ theo ý hiểu - Chia sẻ - Tiếp thu - Lắng nghe, trả lời - 1, 2 HS - 1 HS - 1 HS nêu - HS nêu - Thực hiện - Hoàn thành BT - Nắm được cách thực hiện - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Xem, tiếp thu - Quan sát, làm theo GV - Quan sát, tiếp thu - Quan sát, thực hiện - Quan sát, thực hiện - Thực hiện - Lắng nghe, ghi nhớ - Thực hiện
---	--

*** Dặn dò:**

- Xem trước các hoạt động tiếp theo của Tiết 2.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng: Giấy vẽ, lá cây, bút chì, bút sáp, sản phẩm của Tiết 1...

TUẦN 15

Thứ ngày tháng năm 20

MĨ THUẬT**BÀI: NHỮNG CHIẾC LÁ KÌ DIỆU****(Tiết 2)****I. MỤC TIÊU:*****HS cần đạt sau bài học:**

- Phân tích và đánh giá: HS nhận biết được nét đẹp của lá cây và nêu được cảm nhận về chất của bề mặt hình in mỹ thuật.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực cảm nhận và hiểu biết về Mỹ thuật, năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tìm tòi và khám phá kiến thức.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:***** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Một số hình ảnh in chà xát và bề mặt nổi để in.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Giấy vẽ, lá cây, bút chì, bút sáp, sản phẩm của Tiết 1...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC thi kể nhanh tên, màu sắc của lá cây. - GV khen ngợi HS, giới thiệu bài học. 3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP-SÁNG TẠO. *Tạo bức tranh in từ lá cây. * Mục tiêu: + HS biết tạo một tác phẩm nghệ thuật bằng cách in lá cây. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS làm BT2 trang 21 VBT. - Khuyến khích HS :	- HS chơi theo gợi ý của GV - Mở bài học - Hiểu công việc của mình phải làm - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Thực hiện

+ Lựa chọn lá có hình đẹp và gân nổi. + Chọn màu yêu thích để in. - Nhắc HS thao tác theo các bước đã học. - Hỗ trợ HS cách sắp xếp lá và cách in. - Chỉ ra và khuyến khích HS tham khảo những hình in đẹp, rõ nét để các em phát huy và học tập lẫn nhau. - Nêu câu hỏi gợi mở : + Em sẽ chọn lá nào để in tranh? + Em in một hay nhiều lá trong bức tranh? + Em sẽ sử dụng những màu nào để in? + Em sẽ in lá với một màu hay nhiều màu? + Em sẽ in thêm hình gì cho bức tranh sinh động hơn? - GV nhận xét, khen ngợi HS. *Lưu ý: Nên khuyến khích HS vẽ thêm côn trùng để bức tranh thêm sinh động. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành sản phẩm. 4. HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH-ĐÁNH GIÁ. *Trưng bày sản phẩm và chia sẻ. * Mục tiêu: + HS biết cách trưng bày, chia sẻ tranh của mình, của bạn về: Tranh in yêu thích, hình và màu của lá in, cảm nhận về hình in chà xát. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm, thảo luận, chia sẻ. - Nêu câu hỏi để HS thảo luận và chia sẻ về : + Tranh in yêu thích. + Cách tạo ra bức tranh. + Hình và màu của lá in. + Cảm nhận về hoạt động in chà xát. - Câu hỏi gợi mở: + Em thích bức tranh nào? Vì sao? + Cách in ở hình lá nào làm em thích? + Em có ấn tượng về hình và màu ở bức tranh nào? + Em thấy cách in chà xát thế nào? + Bức tranh của em cần thêm gì cho thú vị hơn? - GV nhận xét, khen ngợi HS.	- Theo ý thích - Theo ý thích - Ghi nhớ - Tiếp thu - Quan sát, học tập - Lắng nghe, trả lời - 1 HS nêu - 1, 2 HS - 1 HS - HS nêu - HS nêu - Tiếp thu, thực hiện - Hoàn thành sản phẩm - Trưng bày, chia sẻ - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Trưng bày, thảo luận, chia sẻ - Nhận nhiệm vụ - Nêu cảm nhận của mình - Nêu cảm nhận - Nêu - HS nêu - Lắng nghe, trả lời - 1 HS - 1 HS nêu - HS nêu - 1 HS - HS nêu
---	--

- Hướng dẫn HS tự đánh giá. - GV đánh giá sản phẩm, bài vẽ của HS. 5. HOẠT ĐỘNG 5: VẬN DỤNG-PHÁT TRIỂN. *Tìm hiểu hình in từ các bề mặt. - Khuyến khích HS: + Quan sát hình in chà xát từ các bề mặt đồ vật khác trong SGK trang 37. + Nêu cảm nhận về bề mặt của các hình in. + Thử in với bề mặt khác để cảm nhận. - GV tóm tắt: In chà xát có thể tạo được sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật. * ĐÁNH GIÁ: - Khen ngợi HS, nhóm có sản phẩm đẹp. - Liên hệ thực tế, đánh giá chung tiết học. * Dặn dò: - Về nhà xem trước bài: NHỮNG CHÚ CÁ ĐÁNG YÊU. - Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập: Giấy vẽ, lá cây, bút chì, bút sáp...	- Đánh giá theo cảm nhận - Rút kinh nghiệm - Quan sát - HS nêu - Ghi nhớ, thực hiện ở nhà - Ghi nhớ - Phát huy - Ghi nhớ
--	--

TUẦN 16
Thứ ngày tháng năm 20
MĨ THUẬT
BÀI: NHỮNG CHÚ CÁ ĐÁNG YÊU
(Tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

*HS cần đạt sau bài học:

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết được cách tạo hình bằng xé, dán giấy màu.
- Sáng tạo và ứng dụng: HS tạo được hình cá bằng cách xé, dán giấy màu.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực sáng tạo và ứng dụng Mỹ thuật, năng lực thể hiện Mỹ thuật, năng lực thẩm mỹ, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ghi nhớ, năng lực phát triển bản thân.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:**

* **Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Hình ảnh cá trong thiên nhiên và sản phẩm cá được tạo từ xé dán.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Bút chì, giấy màu, hồ dán...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV bắt nhịp cho HS hát bài: Cá vàng bơi trong bể nước. - Khen ngợi HS. - GV giới thiệu bài học, yêu cầu HS nhắc lại. 1. HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ * Quan sát hình, màu của những chú cá. * Mục tiêu: + HS quan sát, nhận biết những con cá được tạo hình bằng cách xé, dán giấy màu. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Hướng dẫn HS quan sát tranh do GV chuẩn bị hoặc hình trong SGK trang 38 để chia sẻ về: + Màu sắc của những chú cá. + Hình dáng cá. + Cách tạo ra những chú cá. - Nêu câu hỏi gợi mở: + Màu của những chú cá như thế nào? + Hình của những chú cá giống hay khác nhau? + Những chú cá được làm bằng cách nào? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - GV tóm tắt: Những chú cá được làm bằng cách xé, dán giấy màu. 2. HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC-KĨ NĂNG. * Cách tạo hình cá. * Mục tiêu: + HS nắm được các bước tạo hình cá từ	- Hát tập thể - Mở bài học - Quan sát, nhận biết - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát, chia sẻ cảm nhận của mình - Chia sẻ - Chia sẻ theo ý hiểu - Chia sẻ - Lắng nghe, trả lời - 1, 2 HS - 1 HS - 1 HS nêu - Ghi nhớ - Nắm được cách thực hiện - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt

các hình xé, dán giấy màu. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS đọc cách tạo hình cá trong SGK trang 63. - Thao tác mẫu và hướng dẫn HS làm theo các bước: + Bước 1: Xé hình thân cá theo tưởng tượng. + Bước 2: Cùng bạn xé nhỏ giấy màu để làm vây, đuôi, mắt cá... + Bước 3: Lựa chọn, sắp xếp và dán thành hình cá. - Yêu cầu HS làm BT1 VBT trang 22. *Lưu ý: Có thể dùng tạp chí cũ và giấy màu vụn làm vây, đuôi, mắt và trang trí cá. - GV tóm tắt: Có thể tạo hình cá bằng cách xé, dán giấy màu. - Quan sát, giúp đỡ HS làm BT.	động. - Đọc, tiếp thu - Quan sát, làm theo GV - Quan sát, tiếp thu - Quan sát, thực hiện - Quan sát, thực hiện - Thực hiện - Lắng nghe, ghi nhớ - Hoàn thành BT
---	--

*** Dặn dò:**

- Xem trước các hoạt động tiếp theo của Tiết 2.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng: Bút chì, giấy màu, hồ dán, sản phẩm của Tiết 1...

TUẦN 17

Thứ ngày tháng năm 20

MĨ THUẬT

BÀI: NHỮNG CHÚ CÁ ĐÁNG YÊU

(Tiết 2)

I. MỤC TIÊU:

***HS cần đạt sau bài học:**

- Phân tích và đánh giá: HS biết được giá trị của sự hợp tác trong hoạt động sang tạo mỹ thuật.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực cảm nhận và hiểu biết về Mỹ thuật, năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tìm tòi và khám phá kiến thức.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

* Giáo viên:

- Sách học MT lớp 1.
- Hình ảnh cá trong thiên nhiên và sản phẩm cá được tạo từ xé dán.

* Học sinh:

- Sách học MT lớp 1.
- Bút chì, giấy màu, hồ dán, sản phẩm của Tiết 1...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC thi kể nhanh tên, màu sắc của cá. - GV khen ngợi HS, giới thiệu bài học. 3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP-SÁNG TẠO. * Tạo hình chú cá yêu thích. * Mục tiêu: + HS biết tạo hình chú cá theo trí tưởng tượng của mình. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Tạo cơ hội cho HS nói về con cá yêu thích. - Khuyến khích HS lựa chọn giấy màu phù hợp với chú cá của mình. - Nêu câu hỏi gợi mở: + Chú cá của em có hình dáng thế nào? Tên cá là gì? + Thân cá dài hay ngắn ? + Cá có màu gì ? + Em sẽ chọn những giấy màu nào để tạo các bộ phận của cá ? + Em sẽ trang trí thế nào để chú cá đáng yêu hơn ? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Khuyến khích HS vẽ, xé dán, trang trí cho cá đẹp hơn. - GV tóm tắt: Cá có rất nhiều loại, hình dáng, màu sắc của chúng cũng khác nhau. - Yêu cầu HS làm BT2 trong VBT trang 23.	- HS chơi theo gợi ý của GV - Mở bài học - Hiểu công việc của mình phải làm - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Thực hiện - Theo ý thích - Lắng nghe, trả lời - 1 HS nêu - 1, 2 HS - 1 HS - HS nêu - HS nêu - Tiếp thu, thực hiện - Ghi nhớ - Thực hiện

- Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập. 4. HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH-ĐÁNH GIÁ. * Trưng bày sản phẩm và chia sẻ. * Mục tiêu: + HS biết cách trưng bày, chia sẻ về: Chú cá yêu thích, hình màu và cách trang trí cá, điểm đáng yêu của những chú cá. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Hướng dẫn HS trưng bày đàn cá theo nhóm. - Nêu câu hỏi để HS thảo luận và chia sẻ: + Em thích đàn cá nào? Vì sao? + Em ấn tượng với chú cá nào? + Cách trang trí của chú cá nào đáng yêu? + Em biết tên của những chú cá nào? + Cần thêm gì để tạo bức tranh đàn cá? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Hướng dẫn HS tự đánh giá. - GV đánh giá sản phẩm, bài vẽ của HS. 5. HOẠT ĐỘNG 5: VẬN DỤNG-PHÁT TRIỂN. * Tạo và trang trí tranh đàn cá. - Cùng bạn tập hợp, sắp xếp các chú cá và trang trí thêm để tạo bức tranh đàn cá. - GV tóm tắt: Kết hợp các sản phẩm cá nhân có thể tạo được bức tranh chung. * ĐÁNH GIÁ: - Khen ngợi HS, nhóm có sản phẩm đẹp. - Liên hệ thực tế, đánh giá chung tiết học.	- Hoàn thành sản phẩm - Trưng bày, chia sẻ - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Trưng bày, thảo luận, chia sẻ - Lắng nghe, trả lời - 1 HS - 1 HS nêu - HS nêu - 1 HS - HS nêu - Đánh giá theo cảm nhận - Rút kinh nghiệm - Ghi nhớ - Ghi nhớ, thực hiện ở nhà - Phát huy - Ghi nhớ
--	---

*** Dặn dò:**

- Về nhà xem trước chủ đề: CON NGƯỜI, bài: GƯƠNG MẶT ĐÁNG YÊU.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ...

__TUẦN 18__
 Thứ ngày tháng năm 20
 MỈ THUẬT
CHỦ ĐỀ: CON NGƯỜI

***Mục tiêu chung của chủ đề:**

HS cần đạt sau chủ đề:

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết về hình dáng của con người và cảnh vật tạo nên không gian tranh.
- Sáng tạo và ứng dụng: HS Vẽ được bức tranh bằng chấm, nét, hình, màu.
- Phân tích và đánh giá: HS nêu được cảm nhận về sáng, tối và không gian trong tranh.

BÀI: GƯƠNG MẶT ĐÁNG YÊU
(Tiết 1)**I. MỤC TIÊU:*****HS cần đạt sau bài học:**

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết được cách kết hợp nét, chấm, màu khi diễn tả chân dung.
- Sáng tạo và ứng dụng: HS vẽ được tranh chân dung theo cảm nhận.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực sáng tạo và ứng dụng Mĩ thuật, năng lực thể hiện Mĩ thuật, năng lực thẩm mĩ, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ghi nhớ, năng lực phát triển bản thân.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:***** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Một số tranh chân dung

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi trò chơi Thi đoán gương mặt qua giọng nói. - Khen ngợi HS. - GV giới thiệu bài học, yêu cầu HS nhắc lại. 1. HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ *Tìm bạn có khuôn mặt giống mỗi hình. * Mục tiêu: + HS quan sát, so sánh khuôn mặt các bạn trong lớp với hình trong SGK. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.	- Chơi theo gợi ý của GV - Mở bài học - Quan sát, nhận biết - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.

* Tiến trình của hoạt động: - Hướng dẫn HS: Quan sát khuôn mặt bạn bên cạnh để nhận biết khuôn mặt bạn giống hình nào trong SGK trang 42. - Gọi ý để HS nhận biết đặc điểm riêng của mắt, mũi, miệng, tai, tóc trên khuôn mặt bạn. - Nêu câu hỏi gợi mở: + Khuôn mặt bạn giống hình ở tranh số mấy? + Mắt, mũi, miệng, tai, tóc của bạn như thế nào? + Điểm đáng yêu trên khuôn mặt bạn là gì? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Yêu cầu HS làm BT1 trong VBT trang 24. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài. 2. HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC-KĨ NĂNG. * Cách vẽ chân dung. * Mục tiêu: + HS nhận biết và nắm được cách vẽ chân dung. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS quan sát các bước vẽ ở trang 43 SGK. - Lưu ý hướng dẫn HS biết cách vẽ hình khuôn mặt ở phần trên của giấy sao cho cân đối. - Thao tác mẫu để HS nhận biết các bước vẽ chân dung. - Nêu câu hỏi gợi mở: + Em sẽ đặt vị trí hai mắt ở phần nào trên tờ giấy? + Khuôn mặt bạn em vẽ giống hình gì? + Em sẽ vẽ bộ phận nào trước? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - GV tóm tắt: Có thể dùng nét, chấm và màu để vẽ chân dung.	- Quan sát, nhận biết - Nhận biết - Lắng nghe, trả lời - 1, 2 HS - 1 HS - 1 HS nêu - Thực hiện - Hoàn thành bài tập - Nắm được cách thực hiện - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Đọc, tiếp thu - Tiếp thu - Quan sát, làm theo GV - Lắng nghe, trả lời - HS nêu - HS nêu - HS nêu - Ghi nhớ
* Dặn dò: - Xem trước các hoạt động tiếp theo của Tiết 2. - Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, sản phẩm của Tiết 1...	

TUẦN 19

Thứ ngày tháng năm 20

MĨ THUẬT**BÀI: GƯƠNG MẶT ĐÁNG YÊU****(Tiết 2)****I. MỤC TIÊU:**

*HS cần đạt sau bài học:

- Phân tích và đánh giá: HS chỉ ra được điểm đáng yêu trên gương mặt bạn và nêu được cảm nhận về sự hài hòa của nét, hình, màu trong bài vẽ.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực cảm nhận và hiểu biết về Mỹ thuật, năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tìm tòi và khám phá kiến thức.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:**

* **Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Một số tranh chân dung.

* **Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, sản phẩm của Tiết 1...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC thi vẽ nhanh gương mặt của bạn lên bảng. - GV khen ngợi HS, giới thiệu bài học. 3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP-SÁNG TẠO. * Vẽ tranh chân dung bạn em yêu mến. * Mục tiêu: + HS quan sát và ghi nhớ được hình dáng,	- HS chơi theo gợi ý của GV - Mở bài học - Hiểu công việc của mình phải làm

đặc điểm riêng của khuôn mặt bạn khi vẽ. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Hướng dẫn HS thực hiện các bước vẽ chân dung đã học. - Nêu câu hỏi gợi mở để HS nhận biết và thể hiện đặc điểm riêng ở chân dung bạn : + Em sẽ đặt vị trí hai mắt ở phần nào trên tờ giấy ? + Khuôn mặt bạn em sẽ vẽ gần giống hình gì ? + Mắt bạn to hay nhỏ? Bạn có đeo kính không? + Tai bạn ở đâu trên khuôn mặt? + Miệng và mũi bạn giống hình gì? + Tóc bạn dài hay ngắn, thẳng hay cong? + Bạn ấy có trang phục thế nào? + Bạn ấy thường vui hay buồn? +Em sẽ chọn những màu nào để vẽ tranh chân dung bạn? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Yêu cầu HS làm BT2 trong VBT trang 25. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập. 4. HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH-ĐÁNH GIÁ. *Trưng bày bài vẽ và chia sẻ. * Mục tiêu: + HS biết cách trưng bày, chia sẻ về : Bài vẽ yêu thích, điểm đáng yêu trên gương mặt. Nét, hình, màu trong bài vẽ. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ. - Nêu câu hỏi gợi mở để HS chia sẻ: + Em có ấn tượng với bài vẽ nào ? Vì sao ? + Điểm đáng yêu của chân dung đó là gì ? + Chân dung đó vui hay buồn ? Vì sao ? + Màu sắc của bức tranh thế nào ? + Em học tập gì qua tranh của các bạn ? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Hướng dẫn HS tự đánh giá. - GV đánh giá sản phẩm, bài vẽ của HS. 5. HOẠT ĐỘNG 5: VẬN DỤNG-PHÁT TRIỂN. - Khuyến khích HS xem cách vẽ tranh chân	- Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Thực hiện - Lắng nghe, trả lời - 1 HS nêu - 1, 2 HS - 1 HS - HS nêu - HS nêu - HS - HS - HS - HS - Phát huy - Thực hiện - Hoàn thành sản phẩm - Trưng bày, chia sẻ - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Trưng bày, thảo luận, chia sẻ - Lắng nghe, trả lời - 1 HS - 1 HS nêu - HS nêu - 1 HS - HS nêu - Phát huy - Đánh giá theo cảm nhận - Rút kinh nghiệm - Xem, học tập
---	---

dung của các bạn để học tập: + Hình, nét, màu. + Biểu cảm của chân dung. - GV tóm tắt: Nét, chấm, hình, màu kết hợp hài hòa có thể diễn tả được chân dung. * ĐÁNH GIÁ: - Khen ngợi HS, nhóm có sản phẩm đẹp. - Liên hệ thực tế, đánh giá chung tiết học.	- Đẹp, hài hòa... - Vui, buồn... - Ghi nhớ - Phát huy - Ghi nhớ
---	---

*** Dặn dò:**

- Về nhà xem trước bài: LUNG LINH ĐÊM PHÁO HOA.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập: Giấy vẽ, màu sáp, bút vẽ, màu nước...

__TUẦN 20__

Thứ ____ ngày ____ tháng ____ năm 20__

MĨ THUẬT**BÀI: LUNG LINH ĐÊM PHÁO HOA****(Tiết 1)****I. MỤC TIÊU:*****HS cần đạt sau bài học:**

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết cách sử dụng màu sáp, màu nước để thể hiện nét, hình, màu và đậm nhạt để diễn tả ánh sáng trong tranh.
- Sáng tạo và ứng dụng: HS vẽ được bức tranh Đêm pháo hoa.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực sáng tạo và ứng dụng Mỹ thuật, năng lực thể hiện Mỹ thuật, năng lực thẩm mỹ, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ghi nhớ, năng lực phát triển bản thân.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:***** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Tranh, ảnh, video clip về pháo hoa.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Giấy vẽ, màu sáp, bút vẽ, màu nước...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS xem tranh về Pháo hoa. Mở dần câu đố về hình ảnh cho HS đoán đáp án tranh đó. - Khen ngợi HS. - GV giới thiệu bài học, yêu cầu HS nhắc lại. 1. HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ * Mục tiêu: + HS quan sát, nhận biết nét, chấm, màu tạo nên hình dạng của pháo hoa. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Tạo cơ hội cho HS quan sát ảnh hay video để nhận biết clip về pháo hoa (hoặc hình trong SGK trang 46). - Khuyến khích HS chia sẻ cảm nhận về hình dạng, màu sắc và thời điểm diễn ra của pháo hoa. - Nêu câu hỏi gợi mở: + Em đã được xem bắn pháo hoa khi nào? Ở đâu? + Em thấy pháo hoa có những màu gì? + Pháo hoa được tạo ra như thế nào? + Hình của pháo hoa như thế nào? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - GV tóm tắt: + Pháo hoa thường được bắn vào buổi tối trong một số lễ hội. + Hình ảnh của pháo hoa rất đa dạng, được tạo bởi các nét màu tỏa ra từ một chấm. 2. HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC-KĨ NĂNG. * Cách vẽ pháo hoa. * Mục tiêu: + HS nhận biết và nắm được cách vẽ pháo hoa bằng các nét, màu tỏa ra từ chấm. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS quan sát các bước vẽ ở trang 47 SGK. Thao tác mẫu để HS biết	- Chơi đoán tên câu đố theo gợi ý của GV - Mở bài học - Quan sát, nhận biết - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát, nhận biết - Chia sẻ - Lắng nghe, trả lời - 1, 2 HS - 1 HS - HS nêu - 1 HS nêu - Lắng nghe, ghi nhớ - Tiếp thu - Tiếp thu - Nắm được cách thực hiện - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát, tiếp thu cách thực hiện

cách vẽ pháo hoa. - Tạo cơ hội cho HS trải nghiệm vẽ các nét màu tỏa ra từ một chấm. - Hướng dẫn HS cách vẽ các nét tạo sự chuyển động. - GV tóm tắt: Có thể vẽ hình pháo hoa bằng nét, màu tỏa ra từ chấm. - Yêu cầu HS làm BT1 trong VBT trang 26. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành BT.	- Tiếp thu - Quan sát, làm theo GV - Lắng nghe, ghi nhớ - Thực hiện - Hoàn thành BT
---	---

*** Dặn dò:**

- Xem trước các hoạt động tiếp theo của Tiết 2.
 - Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng: Giấy vẽ, màu sáp, màu nước, bút vẽ, sản phẩm của Tiết 1...
-

TUẦN 21

Thứ sáu ngày 26 tháng 1 năm 2018

MĨ THUẬT**BÀI: LUNG LINH ĐÊM PHÁO HOA
(Tiết 2)****I. MỤC TIÊU:*****HS cần đạt sau bài học:**

- Phân tích và đánh giá: HS cảm nhận được vẻ đẹp của pháo hoa, chỉ ra sự tương phản về đậm nhạt của nét, chấm, màu tạo nên ánh sáng trong tranh.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực cảm nhận và hiểu biết về Mỹ thuật, năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tìm tòi và khám phá kiến thức.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:***** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Tranh, ảnh, video clip về pháo hoa.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Giấy vẽ, màu sáp, bút vẽ, màu nước, sản phẩm của Tiết 1...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC thi vẽ nhanh Pháo hoa lên bảng. - GV khen ngợi HS, giới thiệu bài học. 3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP-SÁNG TẠO. *Vẽ tranh đêm pháo hoa. * Mục tiêu: + HS biết vận dụng cách vẽ pháo hoa từ chấm để tạo bức tranh đêm pháo hoa. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS làm BT2 trang 27 VBT. - Gọi mở để HS nhớ lại hoặc tưởng tượng về đêm pháo hoa. - Khuyến khích HS vẽ pháo hoa theo cách đã học với các màu tươi sáng. - Hướng dẫn HS sử dụng màu đậm để vẽ nền trời cho bức tranh. - Gọi ý để HS vẽ thêm cảnh vật cho bức tranh sinh động hơn. - Nêu câu hỏi gợi mở : + Em sẽ chọn những màu nào để vẽ pháo hoa ? + Màu nào phù hợp với nền trời để pháo hoa được nổi bật ? + Em sẽ vẽ hình pháo hoa như thế nào ? + Cần vẽ thêm hình ảnh nào cho bức tranh Đêm pháo hoa ? - GV nhận xét, khen ngợi HS. * Lưu ý: Khuyến khích HS sử dụng màu khác nhau khi vẽ pháo hoa. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập. 4. HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH-ĐÁNH GIÁ. *Trưng bày bài vẽ và chia sẻ. * Mục tiêu: + HS biết cách trưng bày, chia sẻ về: Bài vẽ	- HS chơi theo gợi ý của GV - Mở bài học - Hiểu công việc của mình phải làm - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Thực hiện - Nhớ lại - Tiếp thu - Tiếp thu - Tiếp thu - Lắng nghe, trả lời - 1 HS nêu - 1, 2 HS - 1 HS - HS nêu - HS nêu - Phát huy - Thực hiện - Hoàn thành sản phẩm - Trưng bày, chia sẻ

yêu thích; nét, chấm, hình, màu, đậm nhạt trong tranh, cách vẽ tỏa ra từ một chấm. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ. - Nêu câu hỏi gợi mở để HS thảo luận, chia sẻ: + Em có ấn tượng với bài vẽ nào? + Nét, chấm, hình, màu pháo hoa trong tranh được vẽ như thế nào? + Ánh sáng trong tranh được tạo bởi các nét màu nào? + Em thấy vẽ pháo hoa có thú vị không? Vì sao? + Em học tập được gì trong tranh của các bạn? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Hướng dẫn HS tự đánh giá. - GV đánh giá sản phẩm, bài vẽ của HS. 5. HOẠT ĐỘNG 5: VẬN DỤNG-PHÁT TRIỂN. - Khuyến khích HS khám phá nét, chấm, hình, màu trong tranh của họa sĩ. - GV tóm tắt: Màu sáng vẽ trên nền màu đậm có thể diễn tả được ánh sáng. * ĐÁNH GIÁ: - Khen ngợi HS, nhóm có sản phẩm đẹp. - Liên hệ thực tế, đánh giá chung tiết học.	- Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Trưng bày, thảo luận, chia sẻ - Lắng nghe, trả lời - 1 HS - 1 HS nêu - HS nêu - 1 HS - HS nêu - Phát huy - Đánh giá theo cảm nhận - Rút kinh nghiệm - Xem, học tập - Ghi nhớ - Phát huy - Ghi nhớ
---	---

*** Dặn dò:**

- Về nhà xem trước chủ đề: GIA ĐÌNH, bài: GIA ĐÌNH EM.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy màu, hồ dán, que đỡ...

Thứ sáu ngày 2 tháng 2 năm 2018

MĨ THUẬT

CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH***Mục tiêu chung của chủ đề:**

HS cần đạt sau chủ đề:

- Quan sát, nhận thức: HS nêu được đặc điểm bên ngoài của các thành viên gia đình em.
- Sáng tạo và ứng dụng: HS nhận biết được các bước, tạo được hình dáng người, đồ vật bằng cách vẽ hoặc xé dán giấy màu.
- Phân tích và đánh giá: HS nêu được ý tưởng sử dụng sản phẩm và giới thiệu về gia đình.

BÀI: GIA ĐÌNH EM**(Tiết 1)****I. MỤC TIÊU:*****HS cần đạt sau bài học:**

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết được cách tạo hình nhân vật bằng xé và dán giấy màu.
- Sáng tạo và ứng dụng: HS tạo được hình nhân vật bằng giấy màu.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực cảm nhận và hiểu biết Mĩ thuật, năng lực thể hiện Mĩ thuật, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực giao tiếp và hợp tác.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:***** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Sản phẩm, tranh, ảnh về gia đình.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy màu, tạp chí, hồ dán, que đỡ...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV bắt nhịp cho HS hát bài Ba ngọn nến lung linh. - Khen ngợi HS. - GV giới thiệu bài học, yêu cầu HS nhắc lại. 1. HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ *Quan sát và chỉ ra các bộ phận trong mỗi hình người. * Mục tiêu:	- Hát tập thể - Mở bài học

+ HS quan sát, nhận biết được các bộ phận của hình người và hình thức tạo nhân vật. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Tạo cơ hội để HS quan sát hình nhân vật do GV chuẩn bị hoặc hình ở trang 50 SGK để tìm hiểu hình thức tạo ra các nhân vật. - Nêu câu hỏi để HS thảo luận và chỉ ra các bộ phận bên ngoài của con người. - Nêu câu hỏi gợi mở : + Hình người được tạo ra bằng hình thức và chất liệu gì ? + Hình đó có những bộ phận nào ? + Hình đó là nam hay nữ, già hay trẻ ? Vì sao em biết ? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - GV tóm tắt: + Các nhân vật được làm bằng cách xé, dán giấy màu. + Mỗi nhân vật có đầu, mình, hai chân, hai tay và mắt, mũi, miệng, tai... *Lưu ý : GV nên dùng hình người đã chuẩn bị như một nhân vật để đối thoại với HS cho tiết học sinh động. 2. HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC-KĨ NĂNG. *Cách tạo hình người từ giấy màu. * Mục tiêu: + HS nhận biết và nắm được cách vẽ, xé dán giấy màu để tạo hình nhân vật đơn giản. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS quan sát hình trong SGK trang 51 để nhận biết các bước tạo hình người từ giấy màu. - Thao tác mẫu và hướng dẫn từng bước để HS quan sát và thực hiện theo. - GV tóm tắt: Có thể tạo hình người bằng cách xé, dán giấy màu. - Yêu cầu HS làm BT1 trong VBT trang 26. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành BT.	- Quan sát, nhận biết - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát, nhận biết - Thảo luận, báo cáo - Lắng nghe, trả lời - 1, 2 HS - 1 HS - HS nêu - 1 HS nêu - Lắng nghe, ghi nhớ - Tiếp thu - Tiếp thu - Tiếp thu - Nắm được cách thực hiện - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát, tiếp thu cách thực hiện - Quan sát, tiếp thu - Lắng nghe, ghi nhớ - Thực hiện - Hoàn thành BT
---	--

*Lưu ý: Hướng dẫn HS lựa chọn màu sắc phù hợp để xé, dán các bộ phận của nhân vật.

- Lựa chọn màu sắc cho phù hợp

*** Dẫn dò:**

- Xem trước các hoạt động tiếp theo của Tiết 2.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng: Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy màu, tạp chí, hồ dán, que đũa, sản phẩm của Tiết 1...

TUẦN 23

Thứ sáu ngày 9 tháng 2 năm 2018

MĨ THUẬT

**BÀI: GIA ĐÌNH EM
(Tiết 2)**

I. MỤC TIÊU:

*HS cần đạt sau bài học:

- Phân tích và đánh giá: HS quan tâm đến những người thân trong gia đình và biết sử dụng sản phẩm mỹ thuật làm đồ chơi, đồ dùng học tập.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực thể hiện Mỹ thuật, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tìm tòi và khám phá kiến thức Mỹ thuật, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực phát triển bản thân.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

* **Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Sản phẩm, tranh, ảnh về gia đình.

* **Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy màu, tạp chí, hồ dán, que đũa, sản phẩm của Tiết 1...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
------------------	------------------

* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC viết nhanh tên các thành viên trong gia đình em lên bảng. - GV khen ngợi HS, giới thiệu bài học. 3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP-SÁNG TẠO. *Tạo hình người trong gia đình. * Mục tiêu: + HS biết nhớ lại đặc điểm, hình dáng của người thân trong gia đình để tạo hình. Biết cách xé, dán khi tạo hình người. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS làm BT2 trang 29 VBT. - Gợi ý để HS nhớ lại hình dáng, đặc điểm người mà em chọn tạo hình trong gia đình trước khi vẽ và xé tạo hình. - Nhắc HS nhớ lại sở thích, trang phục thường ngày của người đó để lựa chọn màu giấy cho phù hợp. - Hỗ trợ HS thực hiện theo các bước tạo hình người. - Nêu câu hỏi gợi mở : + Gia đình em có mấy người ? + Em chọn ai để tạo hình ? + Người đó có đặc điểm gì về khuôn mặt, mái tóc, hình dáng ? + Khuôn mặt gần giống hình gì ? + Người đó béo hay gầy, cao hay thấp ? + Trang phục như thế nào ? - GV nhận xét, khen ngợi HS. * Lưu ý: Nên hỏi HS về hình dáng, kiểu tóc, trang phục nhân vật mà HS muốn tạo. - GV tóm tắt : Gia đình là những người thân như ông, bà, bố, mẹ, anh, chị, em...mỗi người đều có hình dáng, đặc điểm và cách ăn mặc khác nhau. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập. 4. HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH-ĐÁNH GIÁ. *Trung bày sản phẩm và chia sẻ. * Mục tiêu: + HS biết cách trưng bày, chia sẻ về:	- HS chơi theo gợi ý của GV - Mở bài học - Hiểu công việc của mình phải làm - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Thực hiện - Nhớ lại - Tiếp thu - Tiếp thu - Lắng nghe, trả lời - 1 HS nêu - 1, 2 HS - 1 HS - HS nêu - HS nêu - HS nêu - Phát huy - Ghi nhớ - Hoàn thành bài tập - Trưng bày, chia sẻ
--	--

Nhân vật mình yêu thích, trang phục của nhân vật, cách tạo hình nhân vật, biểu cảm. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Tổ chức cho HS trưng bày giới thiệu về nhân vật và chia sẻ. - Nêu câu hỏi để HS thảo luận, chia sẻ về nhân vật của mình, của bạn: + Em ấn tượng với nhân vật nào? + Hình nhân vật nào cân đối, hài hòa? + Nhân vật đó già hay trẻ, là nam hay nữ? + Biểu cảm của nhân vật như thế nào? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Hướng dẫn HS tự đánh giá. - GV đánh giá sản phẩm, bài vẽ của HS. 5. HOẠT ĐỘNG 5: VẬN DỤNG-PHÁT TRIỂN. - GV khuyến khích HS : + Dùng nhân vật để kể một câu chuyện về gia đình. + Sử dụng hình nhân vật cho các hoạt động. + Khuyến khích HS mượn các nhân vật vừa tạo ra giới thiệu về người thân, gia đình mình. - GV tóm tắt: Hình người xé, dán có thể dùng làm đồ chơi, đồ dùng học tập. * ĐÁNH GIÁ: - Khen ngợi HS, nhóm có sản phẩm đẹp. - Liên hệ thực tế, đánh giá chung tiết học.	- Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Trưng bày, thảo luận, chia sẻ - Lắng nghe, trả lời - 1 HS - 1 HS nêu - HS nêu - 1 HS - Phát huy - Đánh giá theo cảm nhận - Rút kinh nghiệm - Theo cảm nhận riêng - Theo ý thích - Thực hiện - Ghi nhớ - Phát huy - Mở rộng
---	---

*** Dặn dò:**

- Về nhà xem trước bài: BÌNH HOA MUÔN SẮC.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập: Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, các dụng cụ học tập...

TUẦN 24

Thứ ngày tháng năm 20

MĨ THUẬT**BÀI: BÌNH HOA MUÔN SẮC****(Tiết 1)****I. MỤC TIÊU:*****HS cần đạt sau bài học:**

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết được cách tạo hình từ đồ vật.
- Sáng tạo và ứng dụng: HS vẽ được bức tranh tĩnh vật hoa theo cảm nhận.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực thể hiện Mỹ thuật, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực giao tiếp hợp tác, năng lực tự học.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:***** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Một số bình hoa.
- Tranh tĩnh vật hoa.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, các dụng cụ học tập...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV bắt nhịp cho HS hát bài Em là lá em là hoa. - Khen ngợi HS. - GV giới thiệu bài học, yêu cầu HS nhắc lại.	- Hát tập thể - Mở bài học
1. HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ *Quan sát để nhận biết hình dạng, màu sắc của bình và hoa. * Mục tiêu: + HS quan sát, tìm hiểu bình và hoa, nhận biết được sự đa dạng về hình và của vật mẫu. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Tổ chức cho HS quan sát các bình hoa để nhận biết :	- Quan sát, nhận biết - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát, nhận biết

+ Hình dáng của bình hoa. + Hình và màu của hoa. + Cách sắp xếp các bông hoa. - Khuyến khích HS quan sát các đồ vật xung quanh có thể sử dụng để vẽ hình bình hoa. - Nêu câu hỏi gợi mở : + Em thích bình hoa nào? + Mỗi bình hoa gần giống hình gì? + Hình và màu sắc của hoa thế nào? + Em sẽ dùng đồ vật nào để vẽ hình bình hoa? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - GV tóm tắt: Bình hoa và các bông hoa xung quanh ta có hình dáng, màu sắc rất phong phú, đa dạng.	- Cao, thấp, tròn, to, nhỏ... - Nhiều hay ít cánh, màu gì... - Trước sau, cao, thấp... - Thảo luận, báo cáo
* 2. HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC-KĨ NĂNG. * Cách tạo hình bình hoa. * Mục tiêu: + HS biết cách sử dụng đồ vật có sẵn để tạo hình bình và hoa bằng nét chì. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Gợi ý HS sử dụng đồ vật có sẵn hay hình bàn tay,... để vẽ bình hoa. - Hướng dẫn và thao tác mẫu để HS biết cách tạo hình bình, hoa từ đồ vật theo SGK trang 55 : + Áp bàn tay hoặc đồ vật đã lựa chọn lên giấy. + Vẽ nét viền theo hình bàn tay hoặc đồ vật. + Vẽ rõ hình bình và hoa. - Có thể làm mẫu lại với đồ vật khác để HS nắm được thao tác vẽ. - Yêu cầu HS lựa chọn đồ vật (hoặc đặt tay lên giấy) để vẽ bình hoa. - GV cũng có thể khuyến khích HS tự quan sát để vẽ các bình hoa mình quan sát được nếu các em có khả năng. - Yêu cầu HS làm BT1 trang 30 VBT. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành BT.	- Lắng nghe, trả lời - 1, 2 HS - 1 HS - HS nêu - 1 HS nêu - Lắng nghe, ghi nhớ - Nắm được cách thực hiện - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Tiếp thu - Quan sát, tiếp thu cách thực hiện - Quan sát, tiếp thu - Quan sát - Tiếp thu - Quan sát, tiếp thu - Thực hiện - Theo cảm nhận riêng - Hoàn thành BT - Lựa chọn màu sắc cho phù hợp

*** Dặn dò:**

- Xem trước các hoạt động tiếp theo của Tiết 2.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng: Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, sản phẩm của Tiết 1...

TUẦN 25
Thứ ngày tháng năm 20
MĨ THUẬT
BÀI: BÌNH HOA MUÔN SẮC
(Tiết 2)

I. MỤC TIÊU:

*HS cần đạt sau bài học:

- Phân tích và đánh giá: HS biết thêm vẻ đẹp của các đồ vật. Nêu được cảm nhận về hình, màu trong bài vẽ.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực sáng tạo và ứng dụng Mĩ thuật, năng lực thể hiện Mĩ thuật, năng lực thẩm mĩ, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ghi nhớ, năng lực phát triển bản thân.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:**

* **Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Một số bình hoa.
- Tranh tĩnh vật hoa.

* **Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, các dụng cụ học tập, sản phẩm của Tiết 1...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC thi kể tên các loài hoa em biết. - GV khen ngợi HS, giới thiệu bài học.	- HS chơi theo gợi ý của GV - Mở bài học

3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP-SÁNG TẠO.

*Vẽ tranh bình hoa.

* Mục tiêu:

- + HS biết cách vẽ màu và trang trí hình thành bức tranh.
- + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.

* Tiến trình của hoạt động:

- Yêu cầu HS làm BT2 trang 31 VBT.
- Hướng dẫn HS chọn màu để vẽ bức tranh bình và hoa.
- Khuyến khích HS vẽ nền và trang trí thêm cho bức tranh như mặt bàn, trái cây...
- Nêu câu hỏi gợi mở :
 - + Em muốn điều chỉnh nét nào ở hình bình và hoa?
 - + Em sẽ vẽ màu của bình và hoa như thế nào?
 - + Màu nào phù hợp để vẽ nền tranh?
 - + Cần vẽ thêm gì cho bức tranh sinh động hơn?
- GV nhận xét, khen ngợi HS.
- Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập.

4. HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH-ĐÁNH GIÁ.

*Trung bày sản và chia sẻ.

* Mục tiêu:

- + HS biết cách trưng bày, chia sẻ cảm nhận về bài vẽ yêu thích; nét, hình, màu trong bài vẽ.
- + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.

* Tiến trình của hoạt động:

- Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về bài vẽ của mình, của bạn.
- Nêu câu hỏi gợi mở để HS nhận biết sự hài hòa của hình, màu trong bài vẽ và cảm nhận về đẹp của đồ vật:
 - + Bài vẽ nào làm em có ấn tượng?
 - + Màu sắc trong tranh như thế nào?
 - + Bình hoa trong bài được vẽ từ đồ vật nào?
 - + Em đã sử dụng những đồ vật nào để vẽ

- Hiểu công việc của mình phải làm
- Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.

- Thực hiện
- Chọn màu mình yêu thích

- Tiếp thu

- Lắng nghe, trả lời
- 1 HS nêu

- 1, 2 HS

- 1 HS
- HS nêu

- Phát huy
- Hoàn thành bài tập

- Trưng bày, chia sẻ

- Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.

- Trưng bày, thảo luận, chia sẻ

- Lắng nghe, trả lời

- 1 HS
- 1 HS nêu
- HS nêu

- 1 HS

tranh? + Có thể thay đổi thể nào cho bức tranh của em sinh động hơn? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Hướng dẫn HS tự đánh giá. - GV đánh giá sản phẩm, bài vẽ của HS.	- HS nêu - Phát huy - Đánh giá theo cảm nhận - Rút kinh nghiệm
5. HOẠT ĐỘNG 5: VẬN DỤNG- PHÁT TRIỂN. - Khuyến khích HS cùng tìm hiểu nét, hình, màu trong tranh của bạn để có thêm ý tưởng sáng tạo. - GV tóm tắt: Hình, nét, màu kết hợp hài hòa có thể tạo được bức tranh.	- Tìm hiểu - Ghi nhớ
* ĐÁNH GIÁ: - Khen ngợi HS, nhóm có sản phẩm đẹp. - Liên hệ thực tế, đánh giá chung tiết học.	- Phát huy - Mở rộng

*** Dặn dò:**

- Về nhà xem trước chủ đề: NHÀ TRƯỜNG, bài: CÂY TRONG SÂN TRƯỜNG EM.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập: Giấy vẽ A4, bút chì, tẩy, bút dạ, sáp màu...

TUẦN 26

Thứ _____ ngày _____ tháng _____ năm 20_____

MĨ THUẬT**CHỦ ĐỀ: NHÀ TRƯỜNG*****Mục tiêu chung của chủ đề:**

HS cần đạt sau chủ đề:

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết được khung cảnh và các hoạt động ở nhà trường.
- Sáng tạo và ứng dụng: HS vẽ được bức tranh về đề tài Nhà trường.
- Phân tích và đánh giá: HS nêu được cảm nhận về sự kết hợp hài hòa của chấm, nét, hình, màu, đậm nhạt, không gian trong tranh.

BÀI: CÂY TRONG SÂN TRƯỜNG EM**(Tiết 1)****I. MỤC TIÊU:*****HS cần đạt sau bài học:**

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết cách vẽ cây từ nét, chấm, màu.
- Sáng tạo và ứng dụng: HS vẽ được bức tranh cây trong sân trường.

- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực cảm nhận và hiểu biết về Mỹ thuật, năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tìm tòi và khám phá kiến thức.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

* Giáo viên:

- Sách học MT lớp 1.
- Hình ảnh cây trong sân trường theo nội dung bài học.

* Học sinh:

- Sách học MT lớp 1.
- Giấy vẽ A4, bút chì, tẩy, bút dạ, sáp màu.

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC thi kể tên các loại cây mà em biết. - Khen ngợi HS. - GV giới thiệu bài học, yêu cầu HS nhắc lại. 1. HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ * Quan sát cây trong sân trường. * Mục tiêu: + HS quan sát, nhận biết được đặc điểm của thân, cành và lá cây. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Tạo cơ hội cho HS quan sát và tiếp xúc trực tiếp để cảm nhận về cây. - Đặt câu hỏi gợi mở để HS nhận biết rõ hơn về nét, hình, màu của thân, cành, lá cây. - GV nêu câu hỏi gợi mở : + Em thấy cây có những bộ phận gì ? + Em sẽ vẽ cây nào trong sân trường ? + Thân cây to hay nhỏ, cao hay thấp? + Cây đó có nhiều hay ít cành? + Hình và màu của lá cây như thế nào? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - GV tóm tắt: + Cây trong tự nhiên có nhiều loại khác nhau.	- Chơi TC theo gợi ý của GV - Mở bài học - Quan sát, nhận biết - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát, nhận biết - Thảo luận, báo cáo - Lắng nghe, trả lời - 1, 2 HS - 1 HS - HS nêu - 1 HS nêu - HS nêu - Phát huy - Lắng nghe, ghi nhớ - To, nhỏ, cao, thấp...

+ Thân cây thường to hơn cành. + Cành cây thường giống các nét khác nhau. + Lá cây có nhiều hình dạng to, nhỏ, màu sắc khác nhau. - Yêu cầu HS làm BT1 trong VBT trang 32. *Lưu ý: Nên tạo điều kiện cho HS vẽ ngoài trời để tiện cho việc quan sát và vẽ cây. * 2. HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC-KĨ NĂNG. *Cách vẽ cây. * Mục tiêu: + HS biết cách sử dụng nét, chấm và màu để vẽ cây. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS quan sát hình trong trang 59 SGK để nhận biết cách vẽ cây đơn giản. - Khuyến khích HS nêu các bước vẽ cây. - Nhắc lại để HS nhận biết cách vẽ cây: + Bước 1: Vẽ thân cây, cành cây bằng các nét. + Bước 2: Vẽ lá cây bằng các chấm, nét, màu. - GV tóm tắt: Có thể vẽ cây bằng các nét, chấm, màu.	- Tiếp thu - Tiếp thu - Tiếp thu - Thực hiện - Nắm được cách thực hiện - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát, tiếp thu cách thực hiện - Quan sát, báo cáo - Lắng nghe, ghi nhớ - Quan sát - Quan sát, tiếp thu - Ghi nhớ
---	--

*** Dặn dò:**

- Xem trước các hoạt động tiếp theo của Tiết 2.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng: Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, sản phẩm của Tiết 1...

TUẦN 27

Thứ ngày tháng năm 20

MĨ THUẬT

BÀI: CÂY TRONG SÂN TRƯỜNG EM
(Tiết 2)

I. MỤC TIÊU:

*HS cần đạt sau bài học:

- Phân tích và đánh giá: HS nhận ra vẻ đẹp tạo hình của cây và có ý thức chăm sóc, bảo vệ cây.

- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực cảm nhận và hiểu biết Mỹ thuật, năng lực thể hiện Mỹ thuật, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực giao tiếp và hợp tác.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

* Giáo viên:

- Sách học MT lớp 1.
- Hình ảnh cây trong sân trường theo nội dung bài học.

* Học sinh:

- Sách học MT lớp 1.
- Giấy vẽ A4, bút chì, tẩy, bút dạ, sáp màu, sản phẩm của Tiết 1.

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC thi vẽ nhanh cây lên bảng. - GV khen ngợi HS, giới thiệu bài học.	- HS chơi theo gợi ý của GV - Mở bài học
3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP-SÁNG TẠO. *Vẽ cây trong sân trường em. * Mục tiêu: + HS biết cách lựa chọn chấm, nét, màu để vẽ bức tranh Cây trong sân trường em theo ý thích. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS làm BT2 trang 33 VBT. - Hướng dẫn HS chọn màu và dùng các nét, chấm phù hợp để vẽ thân, cành, lá cây. - Gợi ý HS vẽ thêm cảnh vật khác trong sân trường. - Khuyến khích HS vẽ thêm cây bằng các nét, màu khác cho bức tranh. - Nêu câu hỏi gợi mở: + Em sẽ vẽ cây nào trong sân trường? + Thân và cành cây có nét như thế nào? + Lá cây có hình gì ? To hay nhỏ? + Màu sắc của cây như thế nào? + Ngoài cây, em sẽ thêm cảnh vật gì	- Hiểu công việc của mình phải làm - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Thực hiện - Chọn màu mình yêu thích - Tiếp thu - Thực hiện - Lắng nghe, trả lời - 1 HS nêu - 1, 2 HS - 1 HS - HS nêu - HS nêu

trong tranh? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập. *Lưu ý: Có thể sử dụng nhiều loại, nhiều kích cỡ nét, chấm, màu, hình khác nhau để vẽ cây. 4. HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH-ĐÁNH GIÁ. *Trung bày bài vẽ và chia sẻ. * Mục tiêu: + HS biết cách trưng bày, giới thiệu và chia sẻ cảm nhận về chấm, nét, hình, màu trong các bài vẽ. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Hướng dẫn HS trưng bày bài vẽ và chia sẻ về : + Bài vẽ em thích. + Các nét, chấm, màu trong bài vẽ. + Cảm nhận khi vẽ cây ở sân trường. - Nêu câu hỏi gợi mở: + Cây em vẽ là cây gì? + Bài vẽ của em có các nét, chấm, màu như thế nào? + Bài vẽ của bạn có điểm gì giống hay khác bài của em? + Em có cảm nhận gì khi vẽ cây ở sân trường? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Hướng dẫn HS tự đánh giá. - GV đánh giá sản phẩm, bài vẽ của HS. 5. HOẠT ĐỘNG 5: VẬN DỤNG- PHÁT TRIỂN. - GV giới thiệu ngắn gọn về họa sĩ Phạm Viết Hồng Lam cho HS nghe. - Khuyến khích HS chỉ ra các chấm, hình, màu trong tranh của họa sĩ. - GV tóm tắt: Kết hợp cây và cảnh vật xung quanh có thể tạo được tranh phong cảnh. * ĐÁNH GIÁ: - Khen ngợi HS, nhóm có sản phẩm đẹp. - Liên hệ thực tế, đánh giá chung tiết học. * Dặn dò: - Về nhà xem trước bài: GIỜ RA CHƠI.	- Phát huy - Hoàn thành bài tập - Ghi nhớ - Trưng bày, chia sẻ - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Trưng bày, thảo luận, chia sẻ - Theo cảm nhận riêng - Chia sẻ - Chia sẻ - Lắng nghe, trả lời - 1 HS - 1 HS nêu - HS nêu - 1 HS - Phát huy - Đánh giá theo cảm nhận - Rút kinh nghiệm - Nghe, hiểu và nhận biết về họa sĩ - Thực hiện - Ghi nhớ - Phát huy - Mở rộng
--	---

- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ...

TUẦN 28

Thứ ngày tháng năm 20

MĨ THUẬT

BÀI: GIỜ RA CHƠI

(Tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

*HS cần đạt sau bài học:

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết được cách vẽ hình người tạo bức tranh theo đề tài.
- Sáng tạo và ứng dụng: HS vẽ được bức tranh diễn tả hoạt động vui chơi trong sân trường.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực sáng tạo và ứng dụng Mỹ thuật, năng lực thể hiện Mỹ thuật, năng lực thẩm mỹ, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ghi nhớ, năng lực phát triển bản thân.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

* **Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Tranh, ảnh liên quan các trò chơi ở sân trường.
- Tranh dân gian Đông Hồ.

* **Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC thi kể tên các hoạt động trong giờ ra chơi ở sân trường. - Khen ngợi HS. - GV giới thiệu bài học, yêu cầu HS nhắc	- Chơi TC theo gợi ý của GV - Mở bài học

lại. 1. HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ *Nhớ lại và cùng bạn tạo dáng theo trò chơi yêu thích. * Mục tiêu: + HS biết tạo dáng một số trò chơi để nhận biết và ghi nhớ trong hoạt động của trò chơi. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Khuyến khích HS tham gia tạo dáng động tác trò chơi quen thuộc. - Yêu cầu HS quan sát và đoán tên trò chơi. - Gọi ý để HS nhận biết sự đa dạng của hình dáng người trong trò chơi. - Nêu câu hỏi gợi mở : + Bạn đang tạo dáng trò chơi gì ? Vì sao em biết ? + Hoạt động đó còn động tác nào ? Em thể hiện tư thế đó như thế nào ? + Trò chơi đó cần có dụng cụ nào để chơi ? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - GV tóm tắt: + Có rất nhiều trò chơi trong sân trường giờ ra chơi. + Con người trong mỗi trò chơi có những động tác tạo nên hình dáng hoạt động riêng. - Yêu cầu HS làm BT1 trong VBT trang 34. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành BT. 2. HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC-KĨ NĂNG. *Cách vẽ tranh theo đề tài. * Mục tiêu: + HS quan sát hình minh họa trong SGK và nhận biết được cách vẽ tranh theo đề tài. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS quan sát SGK trang 63. Hướng dẫn để các em nhận biết và ghi nhớ cách vẽ tranh theo đề tài :	- Quan sát, nhận biết - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát, nhận biết - Thảo luận, báo cáo - Nhận biết - Lắng nghe, trả lời - 1, 2 HS - 1 HS - HS nêu - Phát huy - Lắng nghe, ghi nhớ - Nhảy dây, đá cầu, bịt mắt bắt dê... - Chạy, nhảy... - Thực hiện - Hoàn thành BT - Nắm được cách thực hiện - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát, tiếp thu cách thực hiện
--	---

+ Bước 1: Vẽ hình người bằng nét. + Bước 2: Vẽ thêm cảnh vật trong tranh. + Bước 3: Vẽ màu cho bức tranh. - GV tóm tắt: Hình dáng và các hoạt động của mọi người rất sinh động.	- Quan sát, tiếp thu - Tiếp thu - Quan sát, tiếp thu - Ghi nhớ
--	---

*** Dẫn dò:**

- Xem trước các hoạt động tiếp theo của Tiết 2.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng: Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, sản phẩm của Tiết 1...

TUẦN 29
Thứ ngày tháng năm 20
MĨ THUẬT
BÀI: GIỜ RA CHƠI
(Tiết 2)

I. MỤC TIÊU:

***HS cần đạt sau bài học:**

- Phân tích và đánh giá: HS biết hợp tác cùng bạn trong học tập và chỉ ra được hình, màu tạo nên không gian bức tranh.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực cảm nhận và hiểu biết về Mỹ thuật, năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tìm tòi và khám phá kiến thức.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:**

*** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Tranh, ảnh liên quan các trò chơi ở sân trường.
- Tranh dân gian Đông Hồ.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, sản phẩm của Tiết 1...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC Tạo dáng đoán tên	- HS chơi theo gợi ý của GV

hoạt động. - GV khen ngợi HS, giới thiệu bài học. 3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP-SÁNG TẠO. *Vẽ tranh về hoạt động yêu thích trong giờ ra chơi. * Mục tiêu: + HS biết cách vẽ tranh về hoạt động, trò chơi yêu thích. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS làm BT2 trang 35 VBT. - Yêu cầu HS nhớ lại những hình ảnh trò chơi yêu thích để vẽ hình dáng người hoạt động trong tranh. - Gợi ý để HS vẽ thêm cảnh vật liên quan đến trò chơi trước khi vẽ màu. - Khuyến khích HS chủ động lựa chọn màu sắc để vẽ màu cho bức tranh. - Nêu câu hỏi gợi mở: + Em sẽ vẽ trò chơi nào? + Trò chơi đó có mấy người tham gia? + Có những vật dụng gì trong trò chơi? + Trò chơi đó diễn ra ở đâu? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập. *Lưu ý: Không nên vẽ hình nhân vật quá nhỏ. 4. HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH-ĐÁNH GIÁ. *Trung bày bài vẽ và chia sẻ. * Mục tiêu: + HS biết cách trưng bày và chia sẻ về hình dáng, màu sắc tạo nên nội dung của bức tranh. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Tổ chức và khuyến khích HS trưng bày, chia sẻ cảm nhận của mình về bài vẽ. - Nêu câu hỏi gợi mở để HS nêu cảm nhận về bài vẽ của mình, của bạn: + Em thích bức tranh nào? Vì sao? + Hình dáng nhân vật trong tranh đang làm gì? + Hoạt động của nhân vật diễn ra ở đâu?	- Mở bài học - Hiểu công việc của mình phải làm - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Thực hiện - Nhớ lại - Tiếp thu - Thực hiện - Lắng nghe, trả lời - 1 HS nêu - 1, 2 HS - 1 HS - HS nêu - Phát huy - Hoàn thành bài tập - Ghi nhớ - Trưng bày, chia sẻ - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Trưng bày, thảo luận, chia sẻ - Lắng nghe, trả lời - 1 HS - 1 HS nêu - HS nêu
--	--

+ Màu sắc trong tranh như thế nào? + Em hay chơi trò chơi gì trong giờ ra chơi? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Hướng dẫn HS tự đánh giá. - GV đánh giá sản phẩm, bài vẽ của HS. 5. HOẠT ĐỘNG 5: VẬN DỤNG-PHÁT TRIỂN. *Khám phá hình, nét, màu trong tranh dân gian. - Giới thiệu cho HS biết về bức tranh dân gian Đông Hồ “Đầu vật”. - Khuyến khích HS cùng bạn tạo dáng theo nhân vật trong tranh dân gian. - GV tóm tắt: Hình dáng hoạt động của con người có thể diễn tả nội dung tranh. * ĐÁNH GIÁ: - Khen ngợi HS, nhóm có sản phẩm đẹp. - Liên hệ thực tế, đánh giá chung tiết học.	- 1 HS - HS nêu - Phát huy - Đánh giá theo cảm nhận - Rút kinh nghiệm - Quan sát, tìm hiểu tranh - Thực hiện - Ghi nhớ - Phát huy - Mở rộng
---	--

*** Dặn dò:**

- Về nhà xem trước chủ đề: ĐỒ CHƠI - ĐỒ DÙNG HỌC TẬP, bài: CHIẾC BÁT XINH XẸN.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập: Đất nặn, tấm bông, que nhỏ...

TUẦN 30

Thứ ngày tháng năm 20

MĨ THUẬT

CHỦ ĐỀ: ĐỒ CHƠI - ĐỒ DÙNG HỌC TẬP

***Mục tiêu chung của chủ đề:**

HS cần đạt sau chủ đề:

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết được cách tạo hình đồ chơi, đồ dùng học tập.
- Sáng tạo và ứng dụng: HS tạo được sản phẩm cá nhân bằng cách nặn hoặc xé, cắt dán giấy màu.
- Phân tích và đánh giá: HS chia sẻ được cảm nhận về hình, khối, màu sắc, ý tưởng sử dụng sản phẩm.

BÀI: CHIẾC BÁT XINH XẸN

(Tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

*HS cần đạt sau bài học:

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết được cách tạo chiếc bát từ khối tròn và sự tương phản của khối.
- Sáng tạo và ứng dụng: HS nặn và trang trí được chiếc bát.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực cảm nhận và hiểu biết Mỹ thuật, năng lực thể hiện Mỹ thuật, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực giao tiếp và hợp tác.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

* **Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Một số bát có hình dáng, trang trí khác nhau.

* **Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Đất nặn, tăm bông, que nhỏ...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC giải câu đố qua hình ảnh mở đầu. - Khen ngợi HS. - GV giới thiệu bài học, yêu cầu HS nhắc lại. 1. HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ *Quan sát hình dáng chiếc bát. * Mục tiêu: + HS tìm hiểu về những chiếc bát quen thuộc và nhận biết được hình khối của bát. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS quan sát một số bát do GV chuẩn bị hoặc hình trong SGK trang 66 để tìm hiểu về : + Hình dáng, các bộ phận của bát. + Độ nông, sâu, bề dày của bát. + Hình trang trí trên bát. - Nêu câu hỏi gợi mở : + Bát dùng để làm gì ? + Hình bát gần giống khối gì ?	- Chơi TC theo gợi ý của GV - Mở bài học - Quan sát, nhận biết - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát, nhận biết - Thảo luận, báo cáo - Nhận biết - Nhận biết - Lắng nghe, trả lời - 1, 2 HS - 1 HS - HS nêu

+ Bát có các bộ phận nào ? + Trên thân bát được trang trí như thế nào ? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - GV tóm tắt: Bát có các bộ phận gồm miệng bát, thân bát, đáy bát. - Yêu cầu HS làm BT1 trong VBT trang 36. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành BT.	- HS nêu - Phát huy - Lắng nghe, ghi nhớ - Thực hiện - Hoàn thành BT
2. HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC-KĨ NĂNG. *Cách nặn bát. * Mục tiêu: + HS quan sát và biết cách nặn chiếc bát từ khối tròn. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Khuyến khích HS nhắc lại cách nặn các khối đã học (tròn, dẹt, trụ). - Yêu cầu HS quan sát hình trong SGK trang 67 để nhận biết các bước nặn chiếc bát. - Thao tác mẫu và hướng dẫn HS làm theo: + Bước 1: Tạo khối đất tròn. + Bước 2: Ấn lõm khối đất tròn. + Bước 3: Nắn khối đất lõm thành bát. - GV tóm tắt: Ấn lõm khối tròn có thể tạo hình chiếc bát.	- Nắm được cách thực hiện - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - HS nhắc lại cách thực hiện - Quan sát, nhận biết các bước nặn chiếc bát. - Quan sát, tiếp thu cách thực hiện - Quan sát, tiếp thu - Tiếp thu - Quan sát, tiếp thu - Ghi nhớ

*** Dặn dò:**

- Xem trước các hoạt động tiếp theo của Tiết 2.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng: Đất nặn, tăm bông, que nhỏ, sản phẩm của Tiết 1...

TUẦN 31

Thứ ngày tháng năm 20

MĨ THUẬT

BÀI: CHIẾC BÁT XINH XẸN

(Tiết 2)

I. MỤC TIÊU:

*HS cần đạt sau bài học:

- Phân tích và đánh giá: HS biết quý trọng đồ dùng trong gia đình, chỉ ra được khối lồi trong đồ dùng và sản phẩm mỹ thuật.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực sáng tạo và ứng dụng Mỹ thuật, năng lực thể hiện Mỹ thuật, năng lực thẩm mỹ, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ghi nhớ, năng lực phát triển bản thân.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

* Giáo viên:

- Sách học MT lớp 1.
- Một số bát có hình dáng, trang trí khác nhau.

* Học sinh:

- Sách học MT lớp 1.
- Đất nặn, tăm bông, que nhỏ, sản phẩm của Tiết 1...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC thi kể tên, màu sắc những chiếc bát. - GV khen ngợi HS, giới thiệu bài học.	- HS chơi theo gợi ý của GV - Mở bài học
3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP-SÁNG TẠO. *Nặn và trang trí chiếc bát. * Mục tiêu: + HS biết cách nặn chiếc bát yêu thích và sử dụng chấm, nét, khối để trang trí chiếc bát. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS làm BT2 trang 37 VBT. - Khuyến khích HS tạo hình chiếc bát theo ý thích. - Gợi ý để HS lựa chọn cách trang trí thân bát: + Khắc nét bằng que. + Ấn lõm bằng đầu bút, tăm bông. + Đắp nổi bằng các khối đã học. - Nêu câu hỏi gợi mở : + Hình dáng chiếc bát em sẽ nặn như thế nào ? + Em sẽ trang trí chiếc bát theo cách	- Hiểu công việc của mình phải làm - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Thực hiện - Thực hiện - Tiếp thu - Tiếp thu - Ghi nhớ - Tiếp thu - Lắng nghe, trả lời - 1 HS nêu - 1, 2 HS

nào ? + Em sẽ dùng dụng cụ gì để trang trí bát ? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập. 4. HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH-ĐÁNH GIÁ. *Trưng bày sản phẩm và chia sẻ. * Mục tiêu: + HS biết cách trưng bày sản phẩm và chia sẻ về hình khối, cách trang trí trên bát. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm. - Khuyến khích HS nêu cảm nhận về : + Chiếc bát yêu thích. + Hình dáng, cách trang trí trên bát. - Chỉ ra cho HS bước đầu nhận biết sự tương phản giữa khối lồi với khối lõm trong tạo hình. - Đặt câu hỏi gợi mở để HS nêu cảm nhận của mình : + Em thích hình dáng chiếc bát nào ? + Cách trang trí chiếc bát nào em thích hơn ? + Bát của em có gì giống và khác với bát của bạn ? + Khối lõm trong các bát như thế nào ? Có giống nhau không ? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Hướng dẫn HS tự đánh giá. - GV đánh giá sản phẩm của HS. 5. HOẠT ĐỘNG 5: VẬN DỤNG-PHÁT TRIỂN. *Khám phá khối lõm trong các đồ dùng xung quanh. - Khuyến khích HS kể về những đồ vật có khối lõm mà em biết. - GV tóm tắt: Các đồ vật dùng để đựng thường có dạng lõm, rỗng. * ĐÁNH GIÁ: - Khen ngợi HS, nhóm có sản phẩm đẹp. - Liên hệ thực tế, đánh giá chung tiết học. * Dặn dò:	- 1 HS - Phát huy - Hoàn thành bài tập - Trưng bày, chia sẻ - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Trưng bày, thảo luận, chia sẻ - Nêu cảm nhận - Theo cảm nhận riêng - Theo ý thích - Lắng nghe, nhận biết - Lắng nghe, trả lời - 1 HS - 1 HS nêu - HS nêu - 1 HS - Phát huy - Đánh giá theo cảm nhận - Rút kinh nghiệm - HS kể - Ghi nhớ - Phát huy - Mở rộng
---	---

- Về nhà xem trước bài: CON GÀ NGỘ NGHĨNH.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy màu, bìa màu, hồ dán, bút màu...

TUẦN 32

Thứ ngày tháng năm 20

MĨ THUẬT**BÀI: CON GÀ NGỘ NGHĨNH****(Tiết 1)****I. MỤC TIÊU:*****HS cần đạt sau bài học:**

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết được cách tạo hình 3D bằng hình thức gấp và cắt, dán giấy.
- Sáng tạo và ứng dụng: HS tạo hình và trang trí được con gà từ giấy, bìa màu.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực cảm nhận và hiểu biết về Mỹ thuật, năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tìm tòi và khám phá kiến thức.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:***** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Sản phẩm tạo hình gà 3D, tranh ảnh gà trong thực tế.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Bút chì, tẩy, giấy, bìa màu, hồ dán, bút màu...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV bắt nhịp cho HS hát bài Chú gà con. - Khen ngợi HS. - GV giới thiệu bài học, yêu cầu HS nhắc	- Hát tập thể - Mở bài học

lại. 1. HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ *Quan sát hình. * Mục tiêu: + HS quan sát và nhận biết được hình dáng, các bộ phận của con gà và hình thức tạo con gà 3D. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Cho HS quan sát hình con gà do GV chuẩn bị hoặc hình trong SGK trang 70 để nhận biết các bộ phận bên ngoài của con gà. - Chỉ ra cho HS nhận biết hình thức tạo nên con gà 3D từ giấy, bìa màu. - Nêu câu hỏi gợi mở : + Con gà có những bộ phận nào ? + Gà 3D được làm bằng vật liệu gì ? + Gà được tạo từ những hình nào ? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - GV tóm tắt: Gà có các bộ phận như thân, cánh, cổ, đầu, đuôi... 2. HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC-KĨ NĂNG. *Cách tạo hình con gà. * Mục tiêu: + HS biết cách tạo hình con gà 3D bằng giấy, bìa màu. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Yêu cầu HS quan sát hình trong SGK trang 71 để nhận biết các bước tạo hình gà 3D. - Thao tác mẫu và hướng dẫn HS làm theo các bước: + Bước 1: Gấp đôi giấy, vẽ và cắt theo nét tạo thân gà. + Bước 2: Cắt hình tạo các bộ phận bên ngoài của gà. + Bước 3: Dán các bộ phận lên thân tạo hình gà. - GV tóm tắt: Có thể tạo hình con gà bằng cách gấp và cắt, dán giấy. - Yêu cầu HS làm BT1 trong VBT trang 38. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành BT. *Lưu ý: Khuyến khích HS tự chọn hình,	- Quan sát, nhận biết - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát, nhận biết - Nhận biết - Lắng nghe, trả lời - 1, 2 HS - 1 HS - HS nêu - Phát huy - Lắng nghe, ghi nhớ - Nắm được cách thực hiện - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát, tiếp thu cách thực hiện - Quan sát, tiếp thu - Tiếp thu - Quan sát, tiếp thu - Ghi nhớ - Lắng nghe, ghi nhớ - Thực hiện - Hoàn thành BT
--	---

màu phù hợp làm cánh, đầu, cổ và các bộ phận khác của con gà.	
---	--

*** Dặn dò:**

- Xem trước các hoạt động tiếp theo của Tiết 2.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng: Bút chì, tẩy, giấy, bìa màu, hồ dán, bút màu, sản phẩm của Tiết 1...

__TUẦN 33__

Thứ ngày tháng năm 20

MĨ THUẬT**BÀI: CON GÀ NGỘ NGHĨNH****(Tiết 2)****I. MỤC TIÊU:*****HS cần đạt sau bài học:**

- Phân tích và đánh giá: HS nhận ra vẻ đẹp của gà và biết cách sử dụng sản phẩm mỹ thuật làm đồ chơi, đồ dùng học tập.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực cảm nhận và hiểu biết Mỹ thuật, năng lực thể hiện Mỹ thuật, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực giao tiếp và hợp tác.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:***** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Sản phẩm tạo hình gà 3D, tranh ảnh gà trong thực tế.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Bút chì, tẩy, giấy, bìa màu, hồ dán, bút màu, sản phẩm của Tiết 1...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
------------------	------------------

* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC thi kể nhanh tên, các bộ phận của con gà. - GV khen ngợi HS, giới thiệu bài học. 3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP-SÁNG TẠO. *Trang trí gà. * Mục tiêu: + HS biết cách trang trí con gà theo ý thích. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Tạo cơ hội cho HS xem một số hình con gà thật. - Yêu cầu HS làm BT2 trang 39 VBT. - Gọi mở giúp HS tưởng tượng về con gà yêu thích. - Khuyến khích HS cắt dán hoặc vẽ trang trí con gà của mình. - Nêu câu hỏi gợi mở: + Con gà của em là gà mái, gà trống hay gà con? + Con gà đó có những màu gì? + Em lựa chọn giấy màu gì để trang trí thân gà? + Giấy, màu nào trang trí đầu, cổ cánh và đuôi gà? + Cần thêm gì cho đuôi, đầu hay cánh gà? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập. *Lưu ý: Có thể trang trí thêm cho gà bằng cách vẽ nét hay cắt dán giấy màu. 4. HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH-ĐÁNH GIÁ. *Trung bày sản phẩm và chia sẻ. * Mục tiêu: + HS biết cách trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về: Con gà yêu thích, màu sắc, hình thức trang trí con gà, điểm giống và khác nhau giữa những con gà. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Hướng dẫn HS trưng bày đàn gà theo	- HS chơi theo gợi ý của GV - Mở bài học - Hiểu công việc của mình phải làm - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Xem, nhận biết đặc điểm, hình dáng, màu sắc của con gà. - Thực hiện - Nhớ lại - Tiếp thu - Lắng nghe, trả lời - 1 HS nêu - 1, 2 HS - 1 HS - HS nêu - HS nêu - Phát huy - Hoàn thành bài tập - Ghi nhớ - Trưng bày, chia sẻ - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Trưng bày, thảo luận, chia sẻ - Lắng nghe, chia sẻ
---	---

nhóm để cùng chia sẻ. - Nêu câu hỏi gợi ý để HS chia sẻ về những con gà của nhóm mình, nhóm bạn: + Đàn gà nào em thích? + Đây là con gà em có ấn tượng? + Hình dáng, màu sắc của con gà nào đặc biệt? + Điểm giống và khác nhau giữa những con gà? + Em sẽ sử dụng sản phẩm con gà vào việc gì? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Hướng dẫn HS tự đánh giá. - GV đánh giá sản phẩm, bài vẽ của HS. 5. HOẠT ĐỘNG 5: VẬN DỤNG- PHÁT TRIỂN. *Sử dụng con gà làm đồ chơi, đồ dùng học tập. - Khuyến khích HS: + Sử dụng con gà 3D để kể chuyện. + Làm đồ dùng học tập cho môn học có liên quan. + Nhắc HS giữ sản phẩm cẩn thận cho những giờ học tiếp theo. - GV tóm tắt: Sản phẩm gấp, cắt giấy có thể dùng làm đồ chơi, đồ dùng học tập. * ĐÁNH GIÁ: - Khen ngợi HS, nhóm có sản phẩm đẹp. - Liên hệ thực tế, đánh giá chung tiết học.	- 1 HS - 1 HS nêu - HS nêu - 1 HS - HS nêu - Phát huy - Đánh giá theo cảm nhận - Rút kinh nghiệm - Thực hiện - Thực hiện - Ghi nhớ - Ghi nhớ - Phát huy - Mở rộng
--	--

*** Dặn dò:**

- Về nhà xem trước bài: TRANG TRẠI MƠ ƯỚC.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, giấy màu, kéo, hồ dán, màu vẽ...

TUẦN 34

Thứ ngày tháng năm 20

MỈ THUẬT
BÀI: TRANG TRẠI MƠ ƯỚC

(Tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

*HS cần đạt sau bài học:

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết được cách kết hợp các sản phẩm mỹ thuật để tạo hình chung.
- Sáng tạo và ứng dụng: HS tạo được trang trại từ sản phẩm mỹ thuật cùng bạn.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực thể hiện Mỹ thuật, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tìm tòi và khám phá kiến thức Mỹ thuật, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực phát triển bản thân.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:**

* **Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Hình ảnh, sản phẩm đã học trong năm học.

* **Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Bút chì, tẩy, giấy vẽ, giấy màu, kéo, hồ dán, màu vẽ...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC sắp xếp hình ảnh thành bức tranh. - Khen ngợi HS. - GV giới thiệu bài học, yêu cầu HS nhắc lại. 1. HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ *Bức tranh trang trại có những gì? * Mục tiêu: + HS quan sát bức tranh trang trại trong SGK và nhận ra được các hình ảnh đặc trưng của trang trại. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Giới thiệu và hướng dẫn HS quan sát tranh, ảnh về một trang trại hoặc hình trong SGK trang 74-75 để các em tìm hiểu những hình ảnh có trong trang trại. - Nêu câu hỏi gợi mở để HS chỉ ra những hình ảnh có liên quan đến các bài mỹ thuật đã học:	- Chơi TC theo gợi ý của GV - Mở bài học - Quan sát, nhận biết - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Quan sát, nhận biết - Lắng nghe, trả lời

+ Bức tranh trang trại có những con vật nào? + Ngoài các con vật, trang trại còn có những gì? + Trong bức tranh, màu cơ bản có ở hình nào? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - GV tóm tắt: Trang trại là nơi có nhiều loài vật và cây cối phong phú, đa dạng.	- 1, 2 HS - 1 HS - HS nêu - Phát huy - Lắng nghe, ghi nhớ
2. HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC-KĨ NĂNG. *Cùng xem lại các bài đã học. * Mục tiêu: + HS nhắc lại được tên các bài đã học trong môn mỹ thuật lớp 1 để các em lựa chọn hình thức làm sản phẩm tạo trang trại. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Gợi ý để HS nêu tên những bài đã học ở môn Mỹ thuật lớp 1. - Khuyến khích HS lựa chọn bài tập đã học để tạo sản phẩm cho trang trại. - Nêu câu hỏi gợi mở: + Em đã học những bài mỹ thuật nào ở lớp 1? + Em thích nhất bài học nào? + Em sẽ chọn bài nào làm sản phẩm cho trang trại? - GV nhận xét, khen ngợi động viên HS. - GV tóm tắt: Chấm, nét, hình, khối, màu sắc, đậm nhạt, chất cảm, không gian là các yếu tố cơ bản trong mỹ thuật. - Yêu cầu HS làm BT1 trong VBT trang 40. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành BT.	- Nắm được cách thực hiện - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - HS nêu - Chọn theo ý thích - Lắng nghe, trả lời - 1 HS nêu - HS nêu - HS nêu - Phát huy - Ghi nhớ - Thực hiện - Hoàn thành BT

*** Dặn dò:**

- Xem trước các hoạt động tiếp theo của Tiết 2.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng: Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy màu, kéo, hồ dán, sản phẩm của Tiết 1...

TUẦN 35

Thứ ngày tháng năm 20

MĨ THUẬT**BÀI: TRANG TRẠI MƠ ƯỚC****(Tiết 2)****I. MỤC TIÊU:*****HS cần đạt sau bài học:**

- Phân tích và đánh giá: HS biết hợp tác để học tập và nêu được kiến thức đã học trong các sản phẩm mỹ thuật chung.
- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực sáng tạo và ứng dụng Mỹ thuật, năng lực thể hiện Mỹ thuật, năng lực thẩm mỹ, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ghi nhớ, năng lực phát triển bản thân.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:***** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 1.
- Hình ảnh, sản phẩm đã học trong năm học.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 1.
- Bút chì, tẩy, giấy vẽ, giấy màu, kéo, hồ dán, màu vẽ, sản phẩm của Tiết 1...

2. Phương pháp:

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV bắt nhịp cho HS hát bài Lớp chúng mình rất vui. - GV khen ngợi HS, giới thiệu bài học. 3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP-SÁNG TẠO. *Cũng bạn tạo trang trại mơ ước. * Mục tiêu: + HS biết cách tạo sản phẩm và hợp tác cũng bạn để sắp xếp các sản phẩm riêng lẻ tạo bức tranh trang trại chung. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - Khuyến khích HS tạo sản phẩm theo bài đã chọn và thảo luận về ý tưởng trang trại chung.	- HS hát tập thể - Mở bài học - Hiểu công việc của mình phải làm - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Thực hiện

- Hướng dẫn HS cùng sắp xếp các sản phẩm thành một trang trại theo ý tưởng của nhóm. - Khuyến khích HS vẽ, cắt dán thêm các hình cho trang trại sinh động, hấp dẫn. - Nêu câu hỏi gợi mở: + Nhóm em có những sản phẩm gì? + Sắp xếp các sản phẩm như thế nào để tạo trang trại? + Cần làm thêm gì để cho trang trại sinh động hơn? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Yêu cầu HS làm BT2 trong VBT trang 42. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập. 4. HOẠT ĐỘNG 4: PHÂN TÍCH-ĐÁNH GIÁ. *Trung bày sản phẩm và chia sẻ. * Mục tiêu: + HS trưng bày được sản phẩm của nhóm và chia sẻ để nhận biết về các hoạt động kĩ thuật trong năm học. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. * Tiến trình của hoạt động: - GV hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm để chia sẻ cảm nhận về : + Trang trại yêu thích. + Cách sắp xếp hình, màu trong trang trại. + Những sản phẩm đã học có trong trang trại. - Nêu câu hỏi gợi mở: + Em thích trang trại nào? Vì sao? + Trang trại nào có nhiều chi tiết đặc biệt? + Em học được gì từ trang trại của các bạn? + Em sẽ sử dụng sản phẩm trang trại trong môn học nào? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - Hướng dẫn HS tự đánh giá. - GV đánh giá sản phẩm của HS. 5. HOẠT ĐỘNG 5: VẬN DỤNG-PHÁT TRIỂN. *Kể về các bài học có trong trang trại. - Khuyến khích HS kể tên các bài học có	- Tiếp thu - Thực hiện - Lắng nghe, trả lời - 1 HS nêu - 1, 2 HS - 1 HS - Phát huy - Thực hiện - Hoàn thành bài tập - Trưng bày, chia sẻ - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Trưng bày, thảo luận, chia sẻ - Theo cảm nhận riêng - Theo cảm nhận - Chia sẻ - Lắng nghe, trả lời - 1 HS - 1 HS nêu - HS nêu - 1 HS - Phát huy - Đánh giá theo cảm nhận - Rút kinh nghiệm - HS kể
--	--

trong trang trại của nhóm mình và nhóm bạn. - GV tóm tắt: Sản phẩm mỹ thuật có thể dùng làm đồ chơi, đồ dùng học tập. * ĐÁNH GIÁ: - Khen ngợi HS, nhóm có sản phẩm đẹp. - Liên hệ thực tế, đánh giá chung tiết học.	- Ghi nhớ - Phát huy - Mở rộng
--	--

*** Dặn dò:**

- Về nhà sưu tầm các sản phẩm trong năm học để chuẩn bị cho trưng bày sản phẩm, triển lãm nghệ thuật cuối năm học.

THam khảo: <https://vndoc.com/giao-an-vi-su-binh-dang-va-dan-chu-trong-giao-duc>